

## CHƯƠNG TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

Hà Nội, ngày 25/6/2026



THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN	
8h00 -8h30	Đón khách và đăng ký cổ đông tham dự	Ban tổ chức	
8h30 -9h00	1. Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu	Ban tổ chức	
	2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội	Ban tổ chức	
	3. Bầu Đoàn Chủ tịch (xin ý kiến Đại hội)	Ban tổ chức	
	4. Đoàn Chủ tịch cử Ban Thư ký Đại hội (xin ý kiến)	Đoàn chủ tịch	
	5. Đoàn Chủ tịch đề cử Ban kiểm phiếu (ĐH thông qua)		
	6. Thông qua nội dung chương trình Đại hội (ĐH thông qua)		
	7. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội (ĐH thông qua)		
9h00 -11h00	8. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2026	Đoàn chủ tịch	
	9. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2025, phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán		
	10. Thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025		
	11. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025		
	12. Phê duyệt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026		
	13. Phê duyệt Kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026		
	14. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị công ty		
	15. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và đề xuất Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030		
	16. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát công ty		Ban Kiểm soát
	17. Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026		
	18. Đại hội biểu quyết các nội dung	Đoàn chủ tịch	
11h00 -11h15	Nghỉ giải lao	Ban tổ chức	
11h15 -11h30	19. Ban kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết	Ban kiểm phiếu	
11h30 -11h45	20. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ 2026	Ban Thư ký	
11h45 -12h00	21. Bế mạc Đại hội	Đoàn chủ tịch	

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CP BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà chung cư 29T1, Hoàng Đạo Thúy  
Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 6299 0055 – Fax: (024) 6258 0055

Số: 370 /ABIC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020 ngày 17/06/2020 (Luật Doanh nghiệp) của Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/6/2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;

- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty tại kỳ họp lần thứ 121 ngày 01/6/2026 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định cụ thể về quyền, nghĩa vụ của cổ đông và người tham dự họp; điều kiện, nguyên tắc, nội quy và thể thức tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (sau đây gọi tắt là “ABIC”).

2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả Cổ đông của ABIC có tên trong Danh sách cổ đông chốt tại ngày 25/5/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp và các cá nhân, tổ chức khác có liên quan đến việc thực hiện tổ chức, tham dự Đại hội.

3. Các quy định liên quan đến việc tổ chức Đại hội không quy định chi tiết tại Quy chế này, sẽ áp dụng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của ABIC.

**Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội**

1. Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội

a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội;

b. Được phát các tài liệu của Đại hội, được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

c. Được phát biểu, biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật doanh nghiệp, các quy định khác có liên quan và Điều lệ ABIC.

d. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông đến dự họp sau khi Đại hội đã khai mạc có quyền đăng ký tham gia và biểu quyết tại Đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội

a. Cổ đông hoặc đại diện được cổ đông ủy quyền khi tham dự họp Đại hội phải mang theo CMND/CCCD/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập doanh nghiệp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

b. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

3. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ ABIC.

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội**

Chủ tọa Đại hội có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Điều hành Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề thuộc nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề phát sinh có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để bảo đảm Đại hội diễn ra trật tự, đúng nội dung chương trình nghị sự đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông dự họp.

4. Chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu không quá 03 người và phải được thông qua trước Đại hội.

5. Chủ tọa cử Ban Thư ký Đại hội. Ban Thư ký Đại hội có quyền và nghĩa vụ sau:

a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

b. Soạn thảo Dự thảo Biên bản họp và Dự thảo Nghị quyết Đại hội trên cơ sở các nội dung đã được Đại hội thông qua.

### **Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được cổ đông ủy quyền đến dự họp Đại hội: Số CCCD/Hộ chiếu, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy phép thành lập doanh nghiệp, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

2. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

### **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu và tổ chức kiểm phiếu.

2. Xác định chính xác, trung thực kết quả biểu quyết của Cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội và kết quả bầu cử.

3. Lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo công khai kết quả biểu quyết tại Đại hội.

4. Xem xét và báo cáo với Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc các khiếu nại liên quan đến việc biểu quyết.

### **Điều 6. Điều kiện, nguyên tắc, nội quy và thể thức tiến hành họp Đại hội**

1. Điều kiện tiến hành họp

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại ngày 25/5/2026 (ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự Đại hội).

2. Nguyên tắc tiến hành Đại hội

a. Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.

b. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành công.

3. Nội quy và thể thức tiến hành Đại hội

a. Cuộc họp Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong 1/2 ngày.

b. Cổ đông đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban tổ chức tại địa điểm tổ chức Đại hội.

c. Cổ đông đến dự đại hội ăn mặc trang trọng, lịch sự, ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

d. Không hút thuốc trong phòng Đại hội.

e. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra Đại hội, máy điện thoại phải tắt hoặc không được để chuông.

g. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội.

h. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

### **Điều 7. Cách thức biểu quyết tại Đại hội**

1. Đại hội thực hiện biểu quyết công khai bằng hai hình thức: biểu quyết bằng Thẻ cổ đông và biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết. Thẻ cổ đông/Phiếu biểu quyết ghi rõ tên cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và/hoặc đại diện) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

2. Đối với hình thức biểu quyết bằng Thẻ cổ đông:

a. Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng cách gơ Thẻ cổ đông để thể hiện ý kiến tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội.

b. Các nội dung sau được biểu quyết bằng hình thức Thẻ cổ đông, không áp dụng hình thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết: thông qua Quy chế tổ chức Đại hội, thông qua nội dung Chương trình Đại hội, thông qua Ban kiểm phiếu Đại hội.

3. Đối với hình thức biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:

Cổ đông thực hiện biểu quyết trên Phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề bằng cách đánh dấu “X” hoặc dấu “√” vào một trong các lựa chọn tương ứng: tán thành, không tán thành, không có ý kiến. Số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông cho một vấn đề tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện.

4. Phiếu biểu quyết hợp lệ phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a. Phiếu do Ban tổ chức phát hành có đóng dấu treo của Công ty

b. Phiếu được biểu quyết theo đúng cách thức quy định tại khoản 3 Điều này.

c. Phiếu còn nguyên vẹn, không bị rách, không tẩy xóa, không sửa chữa hoặc thêm các nội dung trong phiếu.

d. Phiếu có chữ ký của cổ đông/đại diện được cổ đông ủy quyền.

5. Phiếu biểu quyết không đáp ứng được các điều kiện tại khoản 4 nêu trên được xem là Phiếu biểu quyết không hợp lệ.

### **Điều 8. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội được thông qua**

1. Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.



*[Handwritten signature]*

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- d. tổ chức lại, giải thể Công ty;
- e. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ.

**Điều 9. Biên bản và Nghị quyết Đại hội**

1. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội.

2. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội sẽ được công bố thông tin và đăng tải trên trang thông tin điện tử của ABIC theo quy định pháp luật.

**Điều 10. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này gồm 10 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Lưu: CSNS, VPTSC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải

Số 371 /TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

## BÁO CÁO

V/v Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025,  
mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2026

### Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/6/2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;

- Căn cứ Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính 2025 của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam,

Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kinh doanh năm 2025, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2026 của ABIC như sau:

#### PHẦN I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2025, kinh tế thế giới đối mặt với nhiều rủi ro và bất ổn, tác động tiêu cực đến triển vọng tăng trưởng bền vững. Cạnh tranh thương mại giữa các nền kinh tế lớn ngày càng gay gắt; các biện pháp thuế quan mang tính “thả nổi”, thiếu ổn định cùng với những căng thẳng địa chính trị kéo dài, đặc biệt là xung đột leo thang tại Trung Đông và chiến tranh Israel – Iran đã đẩy giá dầu tăng cao. Những yếu tố này làm suy giảm niềm tin thị trường, xói mòn trật tự thương mại toàn cầu, cản trở dòng vốn đầu tư, gia tăng bất định đối với hoạt động sản xuất – tiêu dùng, đồng thời làm biến động mạnh thị trường tài chính quốc tế.

Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam chịu nhiều tác động bất lợi cả từ bên ngoài lẫn trong nước. Hệ lụy từ thiên tai lịch sử, đặc biệt là thiệt hại nặng nề do bão Yagi cuối năm 2024 tiếp tục để lại dư âm kéo dài sang năm 2025. Bên cạnh đó, trong năm 2025, Việt Nam phải đối mặt với nhiều đợt thiên tai bất thường, bão lũ, mưa lớn diện rộng, sạt lở đất và ngập úng tại nhiều địa phương, gây tổn thất nghiêm trọng về người, tài sản, cơ sở hạ tầng, sản xuất nông nghiệp và hoạt động kinh doanh, qua đó tạo thêm áp lực lớn lên phục hồi và tăng trưởng kinh tế.

Tuy nhiên, vượt lên những khó khăn và thách thức nêu trên, tình hình kinh tế – xã hội Việt Nam năm 2025 vẫn được đánh giá tích cực. Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, giá cả và lạm phát tiếp tục được kiểm soát hiệu quả. Nông nghiệp duy trì vai trò trụ đỡ với mức tăng trưởng ổn định, công nghiệp phục hồi mạnh mẽ; hoạt động thương mại và dịch vụ diễn ra sôi động, đáp ứng tốt nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2025 tăng 8,02% so với năm 2024, được đánh giá là mức tăng trưởng cao thứ hai



trong giai đoạn 2011–2025, chỉ đứng sau năm 2022. Đây là kết quả tăng trưởng nổi bật trong bối cảnh kinh tế toàn cầu còn nhiều biến động và rủi ro. Trong cơ cấu tăng trưởng chung của nền kinh tế, khu vực dịch vụ tiếp tục đóng vai trò quan trọng, trong đó hoạt động tài chính – ngân hàng – bảo hiểm ghi nhận tăng trưởng tích cực trong năm 2025, đóng góp khoảng 7,82% vào tổng tăng trưởng của khu vực dịch vụ, góp phần củng cố ổn định kinh tế vĩ mô và hỗ trợ phục hồi sản xuất – kinh doanh.

Về thị trường bảo hiểm, tổng doanh thu phí bảo hiểm năm 2025 đạt 237,2 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 4,7%, trong đó: Bảo hiểm phi nhân thọ tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng tích cực, với tổng doanh thu phí bảo hiểm đạt 88 nghìn tỷ đồng tăng trưởng 10,6% so với năm 2024; bảo hiểm nhân thọ đạt gần 150,7 nghìn tỷ đồng, tăng 0,6% so với năm 2024. Bồi thường bảo hiểm gốc là 27,2 nghìn tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ bồi thường (chưa bao gồm dự phòng bồi thường) 31,4%, tăng 1,4% so với năm 2024.

## PHẦN II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025

### 1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch theo nghị quyết ĐHĐCĐ

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	Thực hiện 2025	Tăng trưởng		% HTKH
					+/- Giá trị	% TT	
1	Doanh thu KDBH	2.650	2.431	2.791	360	14,8%	105,3%
-	Doanh thu gốc	2.490	2.301	2.627	326	14,2%	105,5%
-	Doanh thu nhận tái	160	130,2	164,3	34	26,2%	102,7%
2	DT đầu tư tài chính	140	149,9	153,4	3	2,3%	109,6%
3	LN trước thuế	315	256,1	318,8	63	24,5%	101,2%
4	Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)	15%	13,3%	15,4%			Đạt
5	Cổ tức	14%/1CP	20%/1CP	15%/1CP			Đạt

Số liệu tại Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

### 2. Kết quả tự chấm điểm và xếp loại Công ty theo TT 195 của Bộ Tài chính

Năm 2025 là năm thứ 10 liên tiếp ABIC được xếp nhóm 1A, tổng điểm đạt 990/1.000 điểm, cụ thể:

- Nhóm chỉ tiêu đánh giá về khả năng thanh toán, dự phòng nghiệp vụ và hiệu quả hoạt động kinh doanh bảo hiểm: Đạt yêu cầu.

- Nhóm chỉ tiêu đánh giá về hoạt động nghiệp vụ bảo hiểm được đánh giá trên cơ sở biên độ, điểm tối đa và điểm trừ của từng chỉ tiêu: Nhóm chỉ tiêu này đạt số điểm tối đa là 300 điểm, xếp mức A.

- Nhóm chỉ tiêu đánh giá về vốn, chất lượng tài sản và đầu tư tài chính được đánh giá trên cơ sở biên độ, điểm tối đa và điểm trừ của từng chỉ tiêu: Nhóm chỉ tiêu này đạt số điểm tối đa là 500 điểm, xếp mức A.

- Nhóm chỉ tiêu đánh giá về quản trị doanh nghiệp và minh bạch thông tin được đánh giá trên cơ sở biên độ, điểm tối đa và điểm trừ của từng chỉ tiêu: Nhóm chỉ tiêu này đạt số điểm tối đa là 190/200 điểm, xếp mức A.

### 3. Kết quả thực hiện Chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

STT	Nội dung	Mục tiêu Chiến lược	Kết quả thực hiện
1	Về bộ máy và mạng lưới kinh doanh	Đến năm 2024 có 21 chi nhánh	Đạt Đến 31/12/2024 Công ty đã thành lập 21 chi nhánh
2	Nâng cấp mô hình hoạt động lên Tổng Công ty	Thực hiện vào thời điểm thích hợp	Tiếp tục trình ĐHĐCĐ thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
3	Tăng vốn điều lệ	Đến năm 2025 đạt mức 700 tỷ đồng	Đạt Hiện tại Vốn điều lệ của ABIC là 1.013 tỷ đồng
4	Doanh thu kinh doanh bảo hiểm	Phần đầu đến năm 2025 đạt tối thiểu 2.650 tỷ đồng (tăng trưởng bình quân so với năm 2020 tối thiểu đạt 8%/năm)	Đạt Doanh thu kinh doanh bảo hiểm năm 2025 đạt 2.791 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 9,3%/năm so với năm 2020
5	Chi trả cổ tức	Tối thiểu 14%/năm.	Đạt Năm 2025 chi trả cổ tức 15%/CP; năm 2024 đã chi trả cổ tức 20%; năm 2023 đã chi trả cổ tức 20%; năm 2022 đã chi trả cổ tức 51,34%; năm 2021 đã chi trả cổ tức 20%
6	Lên sàn giao dịch chính thức	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.	Thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025
7	Thu nhập của người lao động	Được đảm bảo theo Luật Lao động, Thỏa ước lao động tập thể và Hợp đồng lao động	Đạt

### 4. Đánh giá chung về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh doanh năm 2025

#### 4.1. Công tác quản trị và điều hành

- Trong năm 2025, công tác quản trị của ABIC đảm bảo thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ theo Luật, Điều lệ Công ty. HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 26/06/2025; tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 vào ngày 04/12/2025 để thực hiện miễn nhiệm/bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, thành viên HĐQT và thông qua sửa đổi thông tin địa chỉ Trụ sở chính Công

ty tại Điều lệ ABIC năm 2023; tổ chức thành công các phiên họp HĐQT định kỳ. HĐQT đã họp 17 kỳ chính thức và các lần tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 49 Nghị quyết, 203 Quyết định của HĐQT/Chủ tịch HĐQT để thực hiện vai trò định hướng, chỉ đạo tổ chức bộ máy và các mặt hoạt động của Công ty.

- HĐQT, Chủ tịch HĐQT thực hiện trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.

- HĐQT cũng đã kịp thời quyết nghị phê duyệt các đề xuất của Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực: đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm tài sản, trang thiết bị và các kiến nghị khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

#### **4.2. Kết quả kinh doanh**

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 482/NQ-ABIC-DHĐCĐ ngày 26/06/2025, trong đó phê chuẩn chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025, ABIC xin báo cáo một số kết quả đã đạt được cụ thể như sau:

- Lợi nhuận trước thuế đạt 318,8 tỷ đồng, hoàn thành 101,2% kế hoạch, doanh thu tài chính đạt 153 tỷ đồng hoàn thành 109,6% kế hoạch và doanh thu kinh doanh bảo hiểm đạt 2.791 tỷ đồng, hoàn thành 105,3% kế hoạch.

- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): đạt 15,4%, vượt so với mục tiêu kế hoạch 0,4%.

- Cổ tức chi trả ở mức cao: chi trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu 20%/CP.

- Thu nhập của người lao động được đảm bảo, tiền lương bình quân năm 2025 là 25,3 triệu/tháng.

- Tỷ lệ bồi thường thuộc trách nhiệm giữ lại trên doanh thu thuần là 32,7%, giảm 0,2% so với năm 2024, hoàn thành mục tiêu kế hoạch.

- Các chỉ tiêu đo lường năng suất, chất lượng và hiệu quả trong hoạt động kinh doanh như: tỷ lệ quỹ thu nhập, tỷ lệ tái tục hợp đồng bảo hiểm, tỷ lệ nợ phải thu phí bảo hiểm (đặc biệt không phát sinh mới nợ quá hạn không có khả năng thu hồi), tỷ lệ hồ sơ tồn... đều trong ngưỡng cho phép.

- Kết quả tự đánh giá, chấm điểm xếp loại hoạt động kinh doanh theo TT 195 của Bộ Tài chính, hoạt động kinh doanh của ABIC xếp loại 1A (mức xếp loại cao nhất theo quy định).

- Công tác triển khai Đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 được đồng bộ, theo đúng lộ trình đã được ĐHĐCĐ phê chuẩn và hoàn thành sớm một số mục tiêu cụ thể như sau:

+ Hoàn thành mục tiêu phát triển mạng lưới: ABIC hiện có 21 chi nhánh trên toàn quốc.

+ Hoàn thành sớm mục tiêu tăng vốn điều lệ, hiện tại vốn điều lệ của công ty là 1.013 tỷ đồng.

- Đã bổ sung, sửa đổi các quy định nội bộ (quy chế, quy định, quy trình) nhằm đáp ứng các yêu cầu quản lý và các quy định của pháp luật.

- Tổ chức thành công Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Tổ chức lễ ký kết triển khai văn phòng số giữa ABIC và Base, đây là bước tiên quan trọng trong chiến lược chuyển đổi số, hướng đến số hóa toàn diện các quy trình nội bộ, tối

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ

ưu hiệu suất làm việc và nâng cao trải nghiệm khách hàng.

- Đã đẩy mạnh hoạt động CNTT và chuyển đổi số: Trong năm đã ký kết thỏa thuận hợp tác chiến lược với Mobifone Plus, VASC, SaveMoney, VNPAY, VIVAS, VNSKY và các đối tác này đã đưa sản phẩm bảo hiểm lên kênh số, kết nối API để trực tiếp bán hàng và tiếp cận khách hàng nhanh hơn, rộng hơn.

- Đã làm việc và ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với đối tác Ping An OneConnect (Trung Quốc).

- Được các cơ quan thanh tra, kiểm tra gồm Cục quản lý giám sát bảo hiểm Bộ tài chính, Kiểm toán Nhà nước ghi nhận sự tuân thủ của ABIC khi triển khai hoạt động Bancas và những đóng góp của ABIC cho nền kinh tế, thị trường bảo hiểm.

### **PHẦN III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU KINH DOANH NĂM 2026**

#### **1. Dự báo, nhận định tình hình**

Năm 2026, kinh tế thế giới được dự báo tăng trưởng chậm nhưng từng bước ổn định hơn, song vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro do biến đổi khí hậu, nợ công cao và diễn biến địa chính trị phức tạp. Trong bối cảnh đó, kinh tế Việt Nam sau giai đoạn tăng trưởng bứt phá năm 2025 được kỳ vọng chuyển sang giai đoạn củng cố nền tảng và nâng cao chất lượng tăng trưởng. Các chủ trương lớn của Đảng và Chính phủ giai đoạn 2026–2030 tiếp tục nhấn mạnh yêu cầu tăng trưởng nhanh gắn với bền vững, phấn đấu tốc độ tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn 2026-2030 mỗi năm đạt từ 10%/năm trở lên (theo chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 18/10/2025), tạo dư địa và động lực cho các ngành kinh tế, trong đó có lĩnh vực tài chính – bảo hiểm, phát triển ổn định và dài hạn.

Thị trường bảo hiểm năm 2026 bước vào giai đoạn chuyển dịch từ tăng trưởng theo quy mô sang phát triển bền vững, gắn với quản trị rủi ro và hiệu quả kinh doanh. Nhu cầu bảo hiểm, đặc biệt là bảo hiểm phi nhân thọ, tiếp tục gia tăng sau các biến cố thiên tai lớn năm 2025, tuy nhiên, áp lực bồi thường và yêu cầu nâng cao năng lực quản trị, chuyển đổi số đặt ra nhiều thách thức. Trên cơ sở mục tiêu tăng trưởng bình quân của ngành bảo hiểm khoảng 10%/năm giai đoạn 2026–2030 (theo QĐ số 07/QĐ-TTg ngày 05/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ) và định hướng tăng trưởng tín dụng tối thiểu 10%/năm của Agribank (theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Agribank lần thứ XI nhiệm kỳ 2025-2030). ABIC xác định năm 2026 là năm bản lề để cơ cấu lại danh mục sản phẩm, nâng cao hiệu quả khai thác, kiểm soát rủi ro và chất lượng tăng trưởng nhằm bảo đảm năng lực cạnh tranh dài hạn.

#### **2. Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2026**

- Tiếp tục kiên định mục tiêu ABIC phát triển bền vững dựa trên 3 trụ cột chính: Mang lại giá trị ngày càng lớn hơn cho Agribank và cổ đông; đảm bảo quyền lợi của người lao động gắn với năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh; tuân thủ quy định của pháp luật và quy định nội bộ của ABIC.

- Tập trung nguồn lực triển khai hoạt động kinh doanh của ABIC vào khu vực Nông nghiệp - Nông dân - Nông thôn. Sử dụng nguồn lực tài chính và nhân sự có hiệu quả để khai thác tối đa lợi thế và nguồn lực của Agribank và các cổ đông khác, nâng cao vị thế, thương hiệu của ABIC trên thị trường bảo hiểm Việt Nam và quốc tế, xây dựng và chuẩn bị các điều kiện để chủ động sẵn sàng cạnh tranh trên thị trường bảo hiểm.

- Xác định công nghệ thông tin và chuyển đổi số là nền tảng then chốt trong nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả vận hành và năng lực cạnh tranh của ABIC; tập trung ứng dụng CNTT, số hóa quy trình nghiệp vụ, phát triển các nền tảng và kênh phân phối số, từng bước hình thành mô hình quản trị, kinh doanh dựa trên dữ liệu, đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong giai đoạn mới.

- Chuẩn bị đồng bộ các điều kiện về tổ chức, nhân sự, nguồn lực và CNTT làm cơ sở triển khai hiệu quả Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030 sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **3. Mục tiêu kinh doanh năm 2026**

- Doanh thu kinh doanh bảo hiểm: 3.100 tỷ đồng.
- Doanh thu đầu tư tài chính: 180 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: tối thiểu 350 tỷ đồng.
- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): tối thiểu 15%.
- Cổ tức: tối thiểu 15%/1 cổ phần.

### **4. Giải pháp thực hiện kế hoạch kinh doanh.**

#### **4.1. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số**

- Tập trung triển khai các giải pháp đã nêu tại Đề án Chiến lược CNTT giai đoạn 2026 – 2030, đầu tư, xây dựng, củng cố và phát triển cơ sở hạ tầng CNTT đồng bộ, hiện đại đáp ứng hoạt động kinh doanh và xu thế phát triển, phát triển.

- Hoàn thiện nền tảng bảo hiểm số thống nhất, tiếp tục xây dựng và phát triển hệ sinh thái bảo hiểm số gắn với Agribank và các đối tác khác, mở rộng kênh phân phối số, tăng khả năng và sự thuận tiện khi tiếp cận của khách hàng đối với sản phẩm của ABIC.

- Tăng cường, bổ sung nhân sự CNTT có chuyên môn cao gắn với cơ chế tiền lương linh hoạt; triển khai đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ; áp dụng cơ chế khen thưởng kịp thời, phù hợp đối với đơn vị, cá nhân có đóng góp tích cực trong việc chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả quản trị, kinh doanh của ABIC.

#### **4.2. Công tác nhân sự**

- Tăng cường điều động, luân chuyển cán bộ hai chiều giữa Trụ sở chính và Chi nhánh nhằm nâng cao năng lực thực tiễn tại địa bàn, xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, chủ động sẵn sàng cho việc bố trí, sắp xếp nhân sự theo chiến lược phát triển của Công ty.

- Tiếp tục rà soát, kiểm soát và sắp xếp cơ cấu lao động tại các Chi nhánh/đơn vị kinh doanh theo hướng ưu tiên tăng tỷ trọng lao động trực tiếp, kiểm soát lao động gián tiếp tối đa 30% (trừ các Chi nhánh có doanh thu dưới 80 tỷ), qua đó nâng cao hiệu quả kinh doanh, bảo đảm thu nhập người lao động và chất lượng phục vụ, chăm sóc khách hàng.

- Tiếp tục tổ chức đánh giá chất lượng cán bộ toàn hệ thống làm cơ sở phân loại, bồi dưỡng, bố trí công việc, sàng lọc qua đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và xây dựng chế độ đãi ngộ, quyền lợi đối với người lao động.

#### **4.3. Tổ chức mạng lưới**

- Tiếp tục rà soát, đánh giá toàn diện mô hình tổ chức và hoạt động tại Trụ sở chính để sắp xếp, bổ sung theo hướng hiệu lực, hiệu quả, tinh gọn, tránh chồng chéo, nâng cao năng suất và hiệu quả quản trị, bảo đảm nguyên tắc một đơn vị thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một đơn vị chủ trì.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động các Chi nhánh trên cơ sở đơn vị hành chính mới để làm cơ sở đề xuất sắp xếp, thành lập mới Chi nhánh, phòng kinh doanh khu vực theo các tiêu chí quy mô, năng suất lao động, hiệu quả hoạt động và tiềm năng thị trường; ưu tiên các địa bàn trọng điểm và địa bàn còn dư địa phát triển.

#### **4.4. Công tác chỉ đạo điều hành**

- Nâng cao hiệu quả, hiệu lực, đảm bảo tính thực tiễn trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh toàn công ty. Tăng cường trách nhiệm thực thi gắn với người đứng đầu các đơn vị, bảo đảm các chỉ đạo điều hành, định hướng kinh doanh được triển khai thống nhất, quyết liệt và đúng tiến độ.

- Triển khai đồng bộ công tác kế hoạch kinh doanh ngay từ đầu năm 2026, tăng cường công tác giám sát và dự báo tài chính, bảo đảm cung cấp kịp thời cơ sở dữ liệu, thông tin phục vụ HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành, ra quyết định.

#### **4.5. Công tác tài chính và cơ chế kinh doanh**

- Hoàn thiện thể chế và đẩy mạnh chuyển đổi số: ban hành, cập nhật quy định tài chính - kế toán phù hợp pháp luật và thực tiễn; số hóa quy trình, chứng từ kế toán; sẵn sàng triển khai thu phí tự động và chi hộ bồi thường qua Agribank.

- Xây dựng và triển khai chương trình thi đua, khen thưởng sớm ngay từ đầu năm để thúc đẩy doanh thu 6 tháng đầu năm như định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2026 đã xây dựng.

#### **4.6. Quy chế quy trình**

- Tập trung rà soát, đẩy nhanh tiến độ chỉnh sửa, bổ sung, ban hành mới hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ... đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh trong tình hình mới, đồng thời đảm bảo an toàn và hiệu quả, cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật.

#### **4.7. Kênh Banca và sản phẩm; đối tác lớn**

- Kênh Banca Agribank tiếp tục giữ vai trò trụ cột lâu dài trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm với tỷ lệ doanh thu phí bảo hiểm duy trì tối thiểu là 75%, phần đầu tăng tỷ lệ dư nợ của Agribank được bảo hiểm đối với KHCN và KHDN.

- Chú trọng phát triển kênh phân phối khác trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả, tiếp tục kiên trì phát triển kênh Banca tại các tổ chức tín dụng có tính chất tương đồng Agribank, ưu tiên và tập trung phát triển kênh số để theo kịp và dẫn dắt ở một số khu vực thị trường.

- Tăng cường bảo hiểm ABIC với dòng tín dụng Agribank; chuẩn hóa quy trình tiếp cận, tư vấn và cấp bảo hiểm; phát triển các gói bảo hiểm theo ngành và theo phương án tín dụng. Bám sát các chương trình ưu đãi, chính sách tín dụng và định hướng kinh doanh của Agribank để gắn các sản phẩm bảo hiểm ABIC song hành cùng hoạt động cấp tín dụng.

- Đưa bảo hiểm số là trụ cột tăng trưởng mới bên cạnh Banca truyền thống; tập trung vào doanh thu số, độ phủ khách hàng và hiệu quả chi phí, từng bước nâng tỷ trọng doanh thu bảo hiểm số trong tổng doanh thu toàn hệ thống.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả nội dung các Thỏa thuận hợp tác của ABIC với Agribank, với Cục Kinh tế hợp tác - Bộ Nông nghiệp; Trung Ương Hội Nông dân Việt Nam; Công ty CP giải pháp thanh toán Việt Nam và các đối tác khác.

#### **4.8. Công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và pháp chế**

- Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm người đứng đầu trong việc tuân thủ pháp luật và quy định nội bộ; Chủ động phát hiện, cảnh báo sớm vi phạm thông qua công tác kiểm tra, giám sát, tập trung vào các nghiệp vụ và đơn vị có rủi ro cao kịp thời theo dõi, xử lý theo quy định.

- Nâng cao năng lực nhận diện, đo lường và cảnh báo sớm rủi ro trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm; Tập trung quản trị các rủi ro trọng yếu, rủi ro tái diễn và rủi ro mới phát sinh; gắn quản trị rủi ro với hiệu quả kinh doanh và an toàn tài chính; Từng bước xây dựng và lan tỏa văn hóa quản trị rủi ro trong toàn hệ thống ABIC.

- Củng cố vai trò pháp chế theo hướng chủ động, tham gia sớm vào quá trình thẩm định, xử lý các vấn đề pháp lý phát sinh tại Trụ sở chính và Chi nhánh; Rà soát, cập nhật và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình, hợp đồng, sản phẩm bảo hiểm nhằm kiểm soát rủi ro pháp lý; Tăng cường phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật mới, bảo đảm thống nhất áp dụng trong toàn hệ thống.

#### **4.9. Công tác truyền thông, chăm sóc khách hàng**

- Nâng cao hiệu quả truyền thông gắn với hợp tác Agribank, tập trung truyền thông sản phẩm bảo hiểm khu vực tam nông; Mở rộng truyền thông số trên các nền tảng trực tuyến, đa dạng hóa nội dung, hình thức và tham gia các chương trình, giải thưởng thương hiệu uy tín.

- Hoàn thiện hệ sinh thái CSKH thống nhất toàn hệ thống (quy trình, kịch bản, ứng dụng công nghệ); Nâng cao chất lượng phục vụ, đào tạo kỹ năng tuyến đầu, khảo sát mức độ hài lòng khách hàng; Triển khai hoạt động an sinh xã hội theo hướng bền vững, hiệu quả, gắn với xây dựng thương hiệu và mục tiêu kinh doanh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: KHCL, CSNS, VPTSC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải

Số 372 /TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua kết quả kinh doanh năm 2025 và  
phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/6/2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính 2025 của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả kinh doanh năm 2025 và phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam (tài liệu đính kèm). Một số chỉ tiêu chính thực hiện năm 2025 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025 (đồng)	Thực hiện 2025 (đồng)	Thực hiện /Kế hoạch 2025 (%)	Tăng trưởng so với năm 2024 (%)
I	<b>Doanh thu kinh doanh bảo hiểm</b>	<b>2.650.000.000.000</b>	<b>2.791.290.886.423</b>	<b>105,3</b>	<b>14,8</b>
1	Phí bảo hiểm gốc	2.490.000.000.000	2.627.022.351.034	105,5	14,2
2	Phí nhận tái bảo hiểm	160.000.000.000	164.268.535.389	102,7	26,2
II	<b>Doanh thu đầu tư tài chính</b>	<b>140.000.000.000</b>	<b>153.413.090.287</b>	<b>109,6</b>	<b>2,3</b>
III	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>315.000.000.000</b>	<b>318.839.355.659</b>	<b>101,2</b>	<b>24,5</b>

**Ghi chú:** Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải trên Websites của Công ty (<http://abic.com.vn>) bao gồm: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc; Báo cáo kiểm toán độc lập; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./w

Nơi nhận:   
- Như trên;  
- Lưu: TCKT, CSNS, VPTSC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải



**Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp**

**Báo cáo tài chính cho năm kết thúc  
ngày 31 tháng 12 năm 2025**



**Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp  
Thông tin về Công ty**

**Giấy phép Kinh doanh  
Bảo hiểm số**

38/GP/KDBH

ngày 18 tháng 10 năm 2006

Giấy phép Kinh doanh Bảo hiểm do Bộ Tài chính cấp, có hiệu lực từ ngày ký và đã được điều chỉnh nhiều lần, lần điều chỉnh gần đây nhất là Giấy phép điều chỉnh số 38/GPĐC10/KDBH ngày 27 tháng 10 năm 2025.

**Hội đồng Quản trị**

Ông Nguyễn Tiến Hải

Chủ tịch

Ông Lê Hồng Quân

Thành viên

Ông Đỗ Minh Hoàng

Thành viên

Ông Trần Anh Tuấn

Thành viên

Ông Thi Văn Tân

Thành viên

*(từ ngày 4 tháng 12 năm 2025)*

Ông Hoàng Thanh Tùng

Thành viên

*(đến ngày 3 tháng 12 năm 2025)*

**Ban Kiểm soát**

Ông Nguyễn Văn Quyết

Trưởng ban

*(từ ngày 4 tháng 12 năm 2025)*

Ông Trương Đình Cảnh

Trưởng ban

*(đến ngày 3 tháng 12 năm 2025)*

Ông Nguyễn Ngọc Kiên

Thành viên

Ông Kiều Gia Quý

Thành viên

**Ban Tổng Giám đốc**

Ông Nguyễn Hồng Thái

Tổng Giám đốc

*(từ ngày 1 tháng 8 năm 2025)*

Phó Tổng Giám đốc

phụ trách điều hành

*(từ ngày 4 tháng 7 năm 2025*

*đến ngày 31 tháng 7 năm 2025)*

Phó Tổng Giám đốc

*(đến ngày 4 tháng 7 năm 2025)*

Ông Nguyễn Hồng Phong

Tổng Giám đốc

*(đến ngày 10 tháng 7 năm 2025)*

Ông Quách Tá Khang

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Đức Tuấn

Phó Tổng Giám đốc

Ông Đậu Ngọc Linh

Phó Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Mậu Việt

Phó Tổng Giám đốc

*(từ ngày 15 tháng 8 năm 2025)*

Ông Lê Đình Huy

Phó Tổng Giám đốc

*(từ ngày 1 tháng 10 năm 2025)*

**Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp  
Thông tin về Công ty (tiếp theo)**

**Người đại diện theo  
pháp luật**

Ông Nguyễn Tiến Hải                      Chủ tịch  
Ông Nguyễn Hồng Thái - Tổng Giám đốc được Ông Nguyễn Tiến Hải ủy  
quyền ký báo cáo tài chính theo Giấy ủy quyền số 1088/UQ-ABIC-PC  
ngày 24 tháng 12 năm 2025.

**Trụ sở đăng ký**

Tầng 6, Tòa nhà chung cư 29T1, Đường Hoàng Đạo Thúy  
Phường Yên Hòa  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**Công ty kiểm toán**

Công ty TNHH KPMG  
Việt Nam

11/2025  
12/2025  
12/2025  
12/2025

**Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp**  
**Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 6 đến trang 51 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc  
*Nguyễn Hồng Thái*  
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2026

11/3/2026



Công ty TNHH KPMG  
Tầng 46, Keangnam Landmark 72,  
Đường Phạm Hùng, Phường Yên Hòa,  
Thành phố Hà Nội, Việt Nam  
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi các Cổ đông  
Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp ("Công ty"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 9 tháng 3 năm 2026, được trình bày từ trang 6 đến trang 51.

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 do Bộ Tài chính ban hành về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 do Bộ Tài chính ban hành về hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài và các quy định pháp lý có liên quan áp dụng cho báo cáo tài chính.

### Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 25-02-00218-26-1



Đàm Xuân Lâm

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 0861-2023-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2026

Lê Nhật Vương

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số 3849-2022-007-1

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>A.</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150 + 190)</b>		<b>4.615.333.975.289</b>	<b>4.180.315.820.249</b>
<b>I.</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>		<b>127.754.024.581</b>	<b>152.298.936.107</b>
1	Tiền	111	107.754.024.581	126.298.936.107
2	Các khoản tương đương tiền	112	20.000.000.000	26.000.000.000
<b>II.</b>	<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>3.553.789.406.800</b>	<b>3.157.247.291.700</b>
1	Đầu tư ngắn hạn	121	3.553.789.406.800	3.157.247.291.700
<b>III.</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>272.312.712.218</b>	<b>246.297.029.009</b>
1	Phải thu khách hàng	131	176.665.808.795	155.371.996.884
1.1	Phải thu về hợp đồng bảo hiểm	131.1	39.918.811.264	38.665.339.028
1.2	Phải thu khác của khách hàng	131.2	136.746.997.531	116.706.657.856
2	Trả trước cho người bán	132	22.735.369.724	32.580.161.125
4	Phải thu ngắn hạn khác	135	75.244.498.206	60.755.138.719
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	(2.332.964.507)	(2.410.267.719)
<b>IV.</b>	<b>Hàng tồn kho</b>		<b>5.789.373.462</b>	<b>4.126.219.112</b>
1	Hàng tồn kho	141	5.789.373.462	4.126.219.112
<b>V.</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>196.055.706.000</b>	<b>215.104.447.737</b>
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	196.055.706.000	214.553.082.106
1.1	Chi phí hoa hồng chưa phân bổ	151.1	190.146.497.388	206.379.838.951
1.2	Chi phí trả trước ngắn hạn khác	151.2	5.909.208.612	8.173.243.155
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152	-	551.365.631
<b>VIII.</b>	<b>Tài sản tái bảo hiểm</b>		<b>459.632.752.228</b>	<b>405.241.896.584</b>
1	Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	191	194.750.806.293	172.279.621.267
2	Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	192	264.881.945.935	232.962.275.317



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b> (200 = 210 + 220 + 260)	<b>200</b>		<b>156.646.541.781</b>	<b>160.019.042.880</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>15.431.321.918</b>	<b>14.194.703.249</b>
4 Phải thu dài hạn khác	218	8(b)	15.431.321.918	14.194.703.249
4.1 Kỳ quỹ bảo hiểm	218.1		8.000.000.000	8.000.000.000
4.2 Phải thu dài hạn khác	218.2		7.431.321.918	6.194.703.249
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>124.953.080.868</b>	<b>131.407.973.616</b>
1 Tài sản cố định hữu hình	221	12	62.226.920.796	69.352.955.007
- Nguyên giá	222		174.318.526.947	171.496.723.585
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(112.091.606.151)	(102.143.768.578)
3 Tài sản cố định vô hình	227	13	62.726.160.072	62.055.018.609
- Nguyên giá	228		71.233.773.826	69.343.773.826
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(8.507.613.754)	(7.288.755.217)
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>16.262.138.995</b>	<b>14.416.366.015</b>
1 Chi phí trả trước dài hạn	261	11(b)	16.262.138.995	14.416.366.015
<b>TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>4.771.980.517.070</b>	<b>4.340.334.863.129</b>

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2025 VND	1/1/2025 VND
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310)</b>	<b>300</b>		<b>3.016.335.421.234</b>	<b>2.799.517.923.846</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>3.016.335.421.234</b>	<b>2.799.517.923.846</b>
2 Phải trả cho người bán	312	14	357.484.836.775	300.855.016.266
2.1 <i>Phải trả về hợp đồng bảo hiểm</i>	312.1		353.245.080.093	294.090.006.737
2.2 <i>Phải trả khác cho người bán</i>	312.2		4.239.756.682	6.765.009.529
3 Người mua trả tiền trước ngắn hạn	313		4.322.047.308	6.746.544.674
4 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	15	36.899.377.108	25.396.192.483
5 Phải trả người lao động	315		56.344.471.818	45.925.238.757
8 Các khoản phải trả ngắn hạn khác	319	16	29.468.008.790	27.589.647.440
9 Doanh thu hoa hồng chưa được hưởng	319.1	17	63.038.952.909	56.900.243.541
10 Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	319.2	18	305.129.869.893	297.276.146.278
11 Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	19	51.072.079.115	76.403.010.712
13 Dự phòng nghiệp vụ	329	20	2.112.575.777.518	1.962.425.883.695
13.1 <i>Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm</i>	329.1		1.358.507.747.394	1.314.495.154.275
13.2 <i>Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm</i>	329.2		531.543.499.985	448.872.090.508
13.3 <i>Dự phòng dao động lớn</i>	329.3		222.524.530.139	199.058.638.912
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)</b>	<b>400</b>		<b>1.755.645.095.836</b>	<b>1.540.816.939.283</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>21</b>	<b>1.755.645.095.836</b>	<b>1.540.816.939.283</b>
1 Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		1.013.476.320.000	723.917.500.000
2 Thặng dư vốn cổ phần	412		28.276.810.000	16.470.740.000
4 Cổ phiếu quỹ	414		-	(10.052.400.000)
7 Quỹ đầu tư phát triển	417		273.653.778.964	418.433.188.964
9 Quỹ dự trữ bắt buộc	419		85.107.148.678	72.391.750.000
11 Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		355.131.038.194	319.656.160.319
<b>TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>4.771.980.517.070</b>	<b>4.340.334.863.129</b>

Ngày 9 tháng 3 năm 2026

Người lập:



Lê Thị Thanh Huyền  
Kế toán

Người kiểm soát:



Phạm Minh Trí  
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Hồng Thái  
Tổng Giám đốc

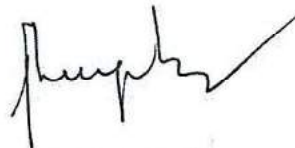
Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

**Phần I - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp**

	Mã số	2025 VND	2024 VND
1 Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm	10	2.452.663.464.110	2.153.284.689.756
3 Doanh thu hoạt động tài chính	12	153.413.090.287	149.934.837.164
4 Thu nhập khác	13	2.795.574.210	1.316.433.124
5 Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm	20	1.673.371.782.226	1.458.854.349.051
7 Chi phí hoạt động tài chính	22	142.335.949	110.810.581
8 Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	616.207.784.802	588.722.150.970
9 Chi phí khác	24	310.869.971	704.344.544
<b>10 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 10 + 12 + 13 - 20 - 22 - 23 - 24)</b>	<b>50</b>	<b>318.839.355.659</b>	<b>256.144.304.898</b>
11 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	64.531.382.106	51.427.157.920
<b>13 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)</b>	<b>60</b>	<b>254.307.973.553</b>	<b>204.717.146.978</b>
			(Điều chỉnh lại)
<b>14 Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)</b>	<b>70</b>	<b>1.912</b>	<b>1.443</b>


Ngày 9 tháng 3 năm 2026

Người lập:



Lê Thị Thanh Huyền  
 Kế toán

Người kiểm soát:



Phạm Minh Trí  
 Kế toán trưởng



Người duyệt:

Nguyễn Hồng Thái  
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

**Phần II - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo hoạt động**

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
<b>1 Doanh thu phí bảo hiểm (01 = 01.1 + 01.2 - 01.3)</b>	<b>01</b>	<b>22</b>	<b>2.747.278.293.304</b>	<b>2.392.214.851.354</b>
Trong đó:				
- Phí bảo hiểm gốc	01.1		2.627.022.351.034	2.301.313.340.533
- Phí nhận tái bảo hiểm	01.2		164.268.535.389	130.186.642.615
- Tăng dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	01.3	20(a)(i)	44.012.593.119	39.285.131.794
<b>2 Phí nhượng tái bảo hiểm (02 = 02.1 - 02.2)</b>	<b>02</b>	<b>23</b>	<b>422.230.578.877</b>	<b>338.937.596.302</b>
Trong đó:				
- Tổng phí nhượng tái bảo hiểm	02.1		444.701.763.903	374.851.917.747
- Tăng dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	02.2	20(a)(i)	22.471.185.026	35.914.321.445
<b>3 Doanh thu phí bảo hiểm thuần (03 = 01 - 02)</b>	<b>03</b>		<b>2.325.047.714.427</b>	<b>2.053.277.255.052</b>
<b>4 Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm và doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (04 = 04.1 + 04.2)</b>	<b>04</b>		<b>127.615.749.683</b>	<b>100.007.434.704</b>
Trong đó:				
- Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	04.1	17	127.535.289.928	99.924.094.769
- Doanh thu khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	04.2		80.459.755	83.339.935
<b>5 Doanh thu thuần hoạt động kinh doanh bảo hiểm (10 = 03 + 04)</b>	<b>10</b>		<b>2.452.663.464.110</b>	<b>2.153.284.689.756</b>
<b>6 Chi bồi thường (11 = 11.1 - 11.2)</b>	<b>11</b>		<b>846.522.081.696</b>	<b>780.472.947.085</b>
Trong đó:				
- Tổng chi bồi thường	11.1	24	859.557.856.961	785.695.077.494
- Các khoản giảm trừ (Thu đòi người thứ ba bồi hoàn, thu hàng đã xử lý bồi thường 100%)	11.2	24	13.035.775.265	5.222.130.409
<b>7 Thu bồi thường nhượng tái bảo hiểm</b>	<b>12</b>	<b>24</b>	<b>112.412.395.009</b>	<b>93.213.258.200</b>
<b>8 Tăng dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm</b>	<b>13</b>	<b>20(a)(ii)</b>	<b>82.671.409.477</b>	<b>193.138.440.138</b>
<b>9 Tăng dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm</b>	<b>14</b>	<b>20(a)(ii)</b>	<b>31.919.670.618</b>	<b>158.468.344.852</b>
<b>10 Tổng chi bồi thường bảo hiểm (15 = 11 - 12 + 13 - 14)</b>	<b>15</b>	<b>24</b>	<b>784.861.425.546</b>	<b>721.929.784.171</b>
<b>11 Tăng dự phòng dao động lớn</b>	<b>16</b>	<b>20(b)</b>	<b>23.465.891.227</b>	<b>20.566.480.653</b>
<b>12 Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm (17 = 17.1 + 17.2)</b>	<b>17</b>	<b>25</b>	<b>865.044.465.453</b>	<b>716.358.084.227</b>
Trong đó:				
- Chi hoa hồng bảo hiểm	17.1		444.908.870.711	376.075.493.227
- Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	17.2		420.135.594.742	340.282.591.000

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

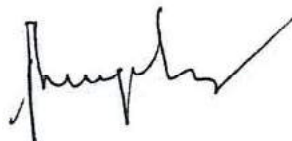
Phần II - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo hoạt động (tiếp theo)

	Mã số	Thuyết minh	2025 VND	2024 VND
13 Tổng chi phí hoạt động kinh doanh bảo hiểm (18 = 15 + 16 + 17)	18		1.673.371.782.226	1.458.854.349.051
14 Lợi nhuận gộp hoạt động kinh doanh bảo hiểm (19 = 10 - 18)	19		779.291.681.884	694.430.340.705
18 Doanh thu hoạt động tài chính	23	26	153.413.090.287	149.934.837.164
19 Chi phí hoạt động tài chính	24		142.335.949	110.810.581
20 Lợi nhuận gộp hoạt động tài chính (25 = 23 - 24)	25		153.270.754.338	149.824.026.583
21 Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	27	616.207.784.802	588.722.150.970
22 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 19 + 25 - 26)	30		316.354.651.420	255.532.216.318
23 Thu nhập khác	31		2.795.574.210	1.316.433.124
24 Chi phí khác	32		310.869.971	704.344.544
25 Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		2.484.704.239	612.088.580
26 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		318.839.355.659	256.144.304.898
27 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	28	64.531.382.106	51.427.157.920
29 Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51)	60		254.307.973.553	204.717.146.978
30 Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/cổ phiếu)	70	29	1.912	1.443

(Điều chỉnh lại)

Ngày 9 tháng 3 năm 2026

Người lập:



Lê Thị Thanh Huyền  
 Kế toán

Người kiểm soát:



Phạm Minh Trí  
 Kế toán trưởng



Người duyệt:



Nguyễn Hồng Thái  
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

	Mã số	2025 VND	2024 VND
<b>I LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1. Tiền thu từ phí bảo hiểm và hoa hồng, các khoản thu bồi hoàn và thu từ các hoạt động kinh doanh khác	01	2.508.535.452.253	2.286.764.799.101
2. Tiền chi bồi thường bảo hiểm, chi hoa hồng và các khoản chi khác cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm	02	(1.839.943.159.620)	(1.667.055.006.186)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(247.647.247.173)	(263.215.993.393)
4. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	(55.501.594.237)	(45.649.677.914)
5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	38.682.530.026	25.330.651.735
6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(184.659.941.386)	(175.858.603.607)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>219.466.039.863</b>	<b>160.316.169.736</b>
<b>II LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(7.766.621.544)	(8.123.176.678)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22	408.636.364	819.516.363
3. Tiền chi cho vay, tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng và mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23	(1.469.740.115.100)	(1.466.954.283.421)
4. Tiền thu hồi cho vay, tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	1.073.198.000.000	1.313.954.341.723
6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	138.035.901.891	169.510.384.799
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(265.864.198.389)</b>	<b>9.206.782.786</b>
<b>III LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	21.858.470.000	8.316.740.000
6. Cổ tức đã trả cho cổ đông	36	(5.223.000)	(142.376.115.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>21.853.247.000</b>	<b>(134.059.375.000)</b>



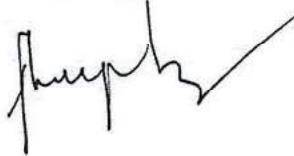
**Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp**  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc**  
**ngày 31 tháng 12 năm 2025**  
**(Phương pháp trực tiếp - tiếp theo)**

**Mẫu B 03 - DNPNT**  
*(Ban hành theo Thông tư số*  
*232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12*  
*năm 2012 của Bộ Tài chính)*

	Mã số	2025 VND	2024 VND
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(24.544.911.526)	35.463.577.522
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60	152.298.936.107	116.835.358.585
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (Thuyết minh 4)	70	127.754.024.581	152.298.936.107

Ngày 9 tháng 3 năm 2026

Người lập:



Lê Thị Thanh Huyền  
Kế toán

Người kiểm soát:



Phạm Minh Trí  
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Hồng Thái  
Tổng Giám đốc

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này*

Số: 373/TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

## **TỜ TRÌNH**

**V/v Thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách  
của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; văn bản sửa đổi bổ sung và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;

- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022; văn bản sửa đổi bổ sung và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm;

- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/06/2025;

- Căn cứ Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/6/2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;

- Căn cứ Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 của ĐHCĐ thường niên năm 2025;

- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo quyết toán ngân sách của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2025 như sau:

**1. Chi trả từ quỹ tiền lương, thù lao hiệu quả công việc của HĐQT chuyên trách, Ban Kiểm soát chuyên trách, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng/Phó và cán bộ nhân viên (CBNV) các ban trực thuộc HĐQT**

### **1.1. Mức tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc, tiền thưởng năm 2025**

Công ty thực hiện chi trả tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc, tiền làm thêm giờ, các khoản chi ngày lễ tết, khen thưởng trong năm 2025 cho các chức danh trên theo Nghị quyết số 482/NQ-ĐHCĐ ngày 26/06/2025.

- Đối với quỹ tiền lương, thù lao hiệu quả công việc kế hoạch của người quản lý chuyên trách: Trường hợp Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi



*(Handwritten signature)*

nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức bình quân kế hoạch.

- Đối với quỹ thưởng của người quản lý chuyên trách: Trường hợp lợi nhuận thực hiện cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng của người quản lý công ty tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách; trường hợp còn lại tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

- Đối với nhân viên các Ban của HĐQT sẽ thực hiện tạm ứng, quyết toán lương như lương chức danh của các CBNV tại Trụ sở chính.

### **1.2. Thực hiện chi trả**

Năm 2025, Công ty đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao theo hiệu quả công việc, tiền làm thêm giờ, các khoản chi ngày lễ tết, khen thưởng Ban quản lý điều hành Công ty cho các chức danh trên đúng theo Nghị quyết 482/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025.

## **2. Thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát không chuyên trách**

### **2.1. Mức chi trả thù lao năm 2025 được ĐHĐCĐ phê duyệt**

- Chủ tịch HĐQT (không chuyên trách):	14.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT (không chuyên trách):	12.000.000 đồng/tháng
- Trưởng BKS (không chuyên trách):	12.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS (không chuyên trách):	5.000.000 đồng/tháng

### **2.2. Thực hiện chi trả**

Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và BKS không chuyên trách năm 2025 như sau:

TT	Chức danh	Tiền thù lao/tháng (đồng)	Số người	Số tiền (đồng)
1	Thành viên HĐQT không chuyên trách	12.000.000	03	288.000.000
2	Thành viên BKS không chuyên trách	5.000.000	01	60.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>348.000.000</b>

(Bằng chữ: Ba trăm bốn tám triệu đồng chẵn)

### **Ghi chú:**

- Ông Trần Anh Tuấn: Thành viên HĐQT không chuyên trách năm 2025.
- Ông Hoàng Thanh Tùng: Thành viên HĐQT không chuyên trách (Từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 03/12/2025).

*(Chữ ký)*

- Ông Thi Văn Tân: Thành viên HĐQT không chuyên trách (Từ ngày 04/12/2025).
- Ông Kiều Gia Quý: Thành viên BKS không chuyên trách năm 2025.

### 3. Chi phí khác

#### 3.1. Kế hoạch ngân sách đã được ĐHĐCD phê duyệt

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 đã thông qua, ngân sách của HĐQT và BKS được thực hiện với chi phí hoạt động là 0,3% \* (Doanh thu phí bảo hiểm gốc + Doanh thu phí nhận tái).

#### 3.2. Thực hiện chi trong năm 2025

Ngân sách năm 2025 của HĐQT và BKS Công ty là:

**0,3%\* (2.627.022.351.034 + 164.268.535.389) = 8.373.872.659 đồng.**

*Bằng chữ: Tám tỷ, ba trăm bảy mươi ba triệu, tám trăm bảy mươi hai nghìn, sáu trăm năm mươi chín đồng.*

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức các buổi họp chỉ đạo, triển khai thực hiện các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao, đồng thời đi công tác hỗ trợ Công ty trong việc tiếp cận, làm việc với một số khách hàng lớn và gặp gỡ đối thoại với các Tổng đại lý.

Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Chính sách Nhân sự đã tổ chức các cuộc kiểm tra và hỗ trợ, giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty (bao gồm Trụ sở chính và các chi nhánh), thực hiện trang bị công cụ dụng cụ phục vụ cho công việc hàng ngày.

Chi phí cho các hoạt động này là: **3.226.316.781 đồng**, cụ thể gồm các khoản sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
<b>1</b>	<b>Chi phí hoạt động của HĐQT</b>	<b>1.792.921.937</b>
1.1	HĐQT đi công tác (Vé máy bay, tiền phòng nghỉ, công tác phí)	981.938.308
1.2	Chi phí điện thoại, tiếp khách, tổ chức hội nghị.	751.467.300
1.3	Trang bị công cụ dụng cụ	59.516.329
<b>2</b>	<b>Chi phí hoạt động của BKS</b>	<b>416.239.542</b>
2.1	BKS đi công tác (Vé máy bay, tiền phòng nghỉ, công tác phí)	254.664.770
2.2	Chi điện thoại, giao dịch tiếp khách	36.526.563
2.3	Trang bị công cụ dụng cụ	125.048.209
<b>3</b>	<b>Chi phí hoạt động của Ban Chính sách và Nhân sự</b>	<b>577.462.456</b>

C. P.  
T. P.  
H. H. H. H.  
H. H. H. H.  
H. H. H. H.  
H. H. H. H.

*Handwritten signature*

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
3.1	Chi phí đi công tác (Vé máy bay, tiền phòng nghỉ, công tác phí)	302.599.454
3.2	Chi điện thoại, giao dịch tiếp khách	208.727.272
3.3	Trang bị công cụ dụng cụ	66.135.730
<b>4</b>	<b>Chi phí hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ</b>	<b>439.692.846</b>
4.1	Chi phí đi công tác (Vé máy bay, tiền phòng nghỉ, công tác phí)	162.507.337
4.2	Chi điện thoại, giao dịch tiếp khách	260.939.109
4.3	Trang bị công cụ dụng cụ	16.246.400
	<b>Tổng cộng (5=1+2+3+4)</b>	<b>3.226.316.781</b>

Số kinh phí chưa sử dụng là:  $8.373.872.659 - 3.226.316.781 = 5.147.555.878$  đồng  
(Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm bốn mươi bảy triệu, năm trăm năm mươi lăm nghìn, tám trăm bảy mươi tám đồng) không chuyển tiếp năm sau, thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Lưu TCKT, CSNS, VPTSC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải



Số: 374/TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024  
và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; văn bản sửa đổi bổ sung và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022; văn bản sửa đổi bổ sung và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm;
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/06/2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/6/2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;
- Căn cứ Quy chế Tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 230/QĐ-ABIC-HĐQT ngày 22/05/2024 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;
- Căn cứ Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp,

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

### 1. Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024

Kết quả phân phối lợi nhuận năm 2024 thực hiện theo Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025. Cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Tổng Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	319.656.160.319	
2	Các khoản đã chi trong năm 2025	205.552.235.000	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	-	Không trích theo Nghị quyết 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ 26/06/2025

*(Handwritten signature)*

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	59.584.825.000	Theo Nghị quyết 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025
2.3	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)	1.188.000.000	
2.4	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 20%/01CP	144.779.410.000	Theo Nghị quyết 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 chênh lệch 4.090.000 đồng do làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ
3	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối (3) =(1)-(2)</b>	<b>114.103.925.319</b>	

## 2. Báo cáo kết quả lợi nhuận năm 2025 đã thực hiện

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
a	Lợi nhuận kế toán năm 2025	318.839.355.659	
b	Chi phí thuế TNDN hiện hành	64.531.382.106	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (1)=(a)-(b)	254.307.973.553	
2	Các khoản đã hạch toán trong năm 2025 theo quy định	12.715.398.678	
	- Trích Quỹ dự trữ bắt buộc năm 2025 (5%/LNST)	12.715.398.678	Quỹ dự trữ bắt buộc trích tối đa 10% vốn điều lệ là 1.013.476.320.000đồng *0.1=101.347.632.000 đồng; Thời điểm 31/12/2024 số dư đã trích quỹ này là 72.391.750.000 đồng; Trong năm 2025 trích thêm 12.715.398.678 đồng, đến 31/12/2025 Quỹ dự trữ bắt buộc là 85.107.148.678 đồng.
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2025 sau trích quỹ dự trữ bắt buộc (3)=(1)-(2)	241.592.574.875	

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối các năm trước năm 2025 chuyển sang	114.103.925.319	
5	Điều chỉnh Lợi nhuận 2024 theo Quyết định kiểm tra của Chi Cục thuế Doanh nghiệp lớn	565.462.000	Căn cứ QĐ 976/QĐ-DNL ngày 20/08/2025 của Chi Cục thuế Doanh nghiệp lớn, ABIC điều chỉnh tăng thuế TNDN, thuế GTGT phải nộp thêm vào ngân sách là 565.462.000 đồng -> Giảm lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2024
6	<b>Tổng Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối (6)=(3)+(4)-(5)</b>	<b>355.131.038.194</b>	

### 3. Đề xuất phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ phân phối
1	<b>Tổng Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối 2025</b>	<b>355.131.038.194</b>	
2	<b>Dự kiến phân phối</b>	<b>218.546.448.000</b>	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	-	Không trích thêm do số dư đến 31/12/2025 là 273.653.778.964 đồng
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.525.000.000	Vận dụng điểm b khoản 2 Điều 25 Luật 68/2025/QH15 ngày 14/06/2025 và điểm b khoản 2 điều 29 Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025
	<i>Trích quỹ phúc lợi</i>	<i>26.610.000.000</i>	Tỷ lệ 40%
	<i>Trích quỹ khen thưởng</i>	<i>39.915.000.000</i>	Tỷ lệ 60%
2.3	Trả cổ tức tỷ lệ 15%/01 cổ phần (ưu tiên hình thức chi trả bằng cổ phiếu trong trường hợp đáp ứng được quy định của pháp luật; trường hợp không đáp ứng	152.021.448.000	Số CP hiện đang lưu hành 101.347.632 CP

TH  
NV

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ phân phối
	quy định của pháp luật thì chi trả bằng tiền mặt)		
3	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối (3)=(1)-(2)</b>	<b>136.584.590.194</b>	

**Ghi chú:**

- Về hình thức chi trả cổ tức tỷ lệ 15%/01 cổ phần tại mục 3: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị chủ động quyết định hình thức chi trả cổ tức (bằng cổ phiếu hoặc bằng tiền) theo phương án chi tiết tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm tờ trình này.

- Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối sẽ bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện tăng vốn điều lệ để đáp ứng cơ cấu cổ đông theo Luật kinh doanh bảo hiểm và phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu do việc làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ nếu đáp ứng quy định của pháp luật.

- Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối:

+ Tăng năng lực tài chính, tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của ABIC.

+ Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

Nơi nhận: 

- Như trên;

- Lưu TCKT, CSNS, VPTSC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Hải**

**PHỤ LỤC 01**  
**PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ BẰNG HÌNH THỨC PHÁT HÀNH**  
**CỔ PHIẾU TRẢ CỔ TỨC NĂM 2025**

*(đính kèm Tờ trình số 374/TT-ABIC-HĐQT ngày 01/6/2026  
của Hội đồng quản trị trình ĐHCĐ thường niên năm 2026)*

**Lưu ý:** phương án này ưu tiên thực hiện khi ABIC đáp ứng điều kiện về cơ cấu cổ đông theo quy định tại Khoản 1 Điều 66 Luật Kinh doanh bảo hiểm. Trường hợp không đáp ứng cơ cấu cổ đông theo quy định tại Khoản 1 Điều 66 Luật Kinh doanh bảo hiểm thì thực hiện hình thức chi trả cổ tức bằng tiền theo phương án tại Phụ lục 02 kèm theo Tờ trình số 374/TT-ABIC-HĐQT ngày 01/6/2026 về phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

**I. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ**

Hiện nay vốn điều lệ của ABIC ở mức 1.013.476.320.000 đồng, đứng thứ 13 của khu vực bảo hiểm phi nhân thọ. Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt của thị trường bảo hiểm, việc tăng vốn điều lệ của ABIC là cần thiết và quan trọng nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động, khả năng cạnh tranh của Công ty, cụ thể:

**(i) Tăng cường tỷ lệ an toàn vốn đáp ứng quy định của pháp luật:** Theo quy định tại Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 đến 01/01/2028 ABIC phải áp dụng quy định về vốn trên cơ sở rủi ro được xác định dựa trên quy mô và lượng hóa tác động của các nhóm rủi ro đến hoạt động kinh doanh của ABIC (bao gồm rủi ro bảo hiểm, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro khác) đó yêu cầu cấp thiết đòi hỏi mức vốn cao hơn để đảm bảo an toàn tài chính và hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc tăng cường vốn điều lệ là điều kiện giúp ABIC nâng cao tỷ lệ an toàn vốn tuân thủ quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm;

**(ii) Nâng cao năng lực đấu thầu:** Tăng vốn điều lệ giúp ABIC nâng cao năng lực đấu thầu, có cơ hội tham gia các hợp đồng bảo hiểm lớn, đặc biệt là trong công tác đấu thầu các dự án trọng điểm;

**(iii) Nâng cao mức tín nhiệm:** Việc ABIC tăng vốn điều lệ tác động tích cực đến mức độ tín nhiệm của Công ty trong việc tham gia xếp hạng tín nhiệm tại các tổ chức quốc tế. Ngoài ra nhờ tăng vốn điều lệ, ABIC có thể đàm phán thành công với nhà Tái bảo hiểm có xếp hạng tín nhiệm ở mức cao hơn và được chủ động sử dụng phần vốn của họ trong chương trình tái bảo hiểm với mức cao hơn.

**(iv) Bổ sung vốn đầu tư:** ABIC nâng cao vốn điều lệ góp phần bổ sung vốn đầu tư tạo ra cơ sở trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính, góp phần nâng cao lợi nhuận của Công ty.

**II. Kế hoạch tăng vốn điều lệ**

**1. Căn cứ pháp lý**

– Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; văn bản sửa đổi bổ sung Luật Doanh nghiệp và văn bản hướng dẫn thi hành;

– Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày ngày 16/06/2022; văn bản sửa đổi bổ sung Luật Kinh doanh bảo hiểm và văn bản hướng dẫn thi hành;

– Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019; văn bản sửa đổi bổ sung Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn thi hành;

– Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

– Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

– Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 hướng dẫn Công Bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

– Điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

## **2. Phương án sử dụng vốn/Mục đích đợt phát hành**

Phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức nhằm tăng quy mô vốn điều lệ để phục vụ các hoạt động kinh doanh của Công ty; từ đó nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động, khả năng cạnh tranh của Công ty.

## **3. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức để tăng vốn điều lệ:**

**Tăng vốn điều lệ thêm 152.021.440.000 đồng thông qua việc phát hành thêm 15.202.144 cổ phiếu để trả cổ tức, cụ thể như sau:**

- Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.
- Mã cổ phiếu : ABI
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng/cổ phiếu)
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có tên trong danh sách sở hữu cổ phần do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.
- Vốn điều lệ hiện tại : 1.013.476.320.000 đồng (Một nghìn không trăm mười ba tỷ bốn trăm bảy mươi sáu triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).
- Tổng số lượng cổ phiếu đã : 101.347.632 cổ phiếu.



phát hành

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 101.347.632 cổ phiếu.
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 15.202.144 cổ phiếu<sup>1</sup>.
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá) : **152.021.440.000** đồng.
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến sau phát hành : 116.549.776 cổ phiếu.
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành : 1.165.497.760.000 đồng.
- Hình thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Tỷ lệ số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 15%.
- Tỷ lệ thực hiện quyền : 15% cổ phần lưu hành (Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền theo tỷ lệ 100:15. Theo đó, tại ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được hưởng 01 quyền cổ phiếu phát hành thêm, cổ đông sở hữu 100 quyền sẽ được nhận 15 cổ phiếu mới).
- Nguồn vốn thực hiện/  
Phương án huy động : Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến thời điểm 31/12/2025 (căn cứ số liệu tại BCTC đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty), đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thời gian phát hành dự kiến : Năm 2026. Thời điểm cụ thể do Hội đồng quản trị quyết định ngay sau khi Bộ Tài chính có văn bản chấp thuận việc tăng vốn điều lệ và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả

<sup>1</sup> 15% của 101.347.632 cổ phiếu lưu hành là 15.202.144,8 cổ phiếu. Do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm là 15.202.144 cổ phiếu.

cổ tức, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

- Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ : Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng phát hành, số cổ phiếu lẻ hàng thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ không thực hiện và số vốn điều lệ mới được đăng ký trên số cổ phần thực tế phân phối được.

*Ví dụ: Với tỷ lệ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu là 15%, cổ đông A hiện đang sở hữu 319 cổ phiếu của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sẽ nhận được cổ tức là  $(319:100) \times 15 = 47,85$  cổ phiếu mới, tuy nhiên do làm tròn xuống đến hàng đơn vị nên thực tế cổ đông A chỉ nhận được 47 cổ phiếu mới và 0,85 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.*

- Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu phát hành trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng sau khi kết thúc đợt phát hành. Cổ đông không được chuyển nhượng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu cho bên thứ ba.
- Phương thức phân phối : Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký chứng khoán.  
Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở chính của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp, Tầng 6 nhà chung cư 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội.
- Lưu ký và đăng ký giao dịch bổ sung : Cổ phiếu phát hành thêm để thực hiện trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán

Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung trên hệ thống giao dịch Upcom của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

### **III. Giao và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc liên quan để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025**

- Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành bao gồm cả việc xin chấp thuận của Bộ Tài chính về việc tăng vốn điều lệ của doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm và báo cáo phát hành cổ phiếu với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

- Đăng ký bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký giao dịch bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội. Thực hiện thủ tục đề nghị Bộ Tài chính cấp Giấy phép điều chỉnh theo Vốn điều lệ mới.

- Đại hội đồng cổ đông giao toàn quyền cho Hội đồng quản trị xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhằm thực hiện triển khai phương án phát hành cổ phiếu được hiệu quả nhất, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và lợi ích của Công ty.

PM ✓

**PHỤ LỤC 02**  
**PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN NĂM 2025**

(đính kèm Tờ trình số 374/TT/ABIC-HĐQT ngày 01/6/2026  
của Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026)

Lưu ý: Phương án này được thực hiện trong trường hợp ABIC không đáp ứng được điều kiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu theo phương án nêu tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình số Tờ trình số 374/TT/ABIC-HĐQT ngày 01/6/2026 về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

**1. Phương án chi trả**

- Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền: 15%/ mệnh giá (mỗi cổ phần phổ thông nhận được 1.500 VNĐ).

- Đối tượng được nhận cổ tức: Các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của ABIC tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền.

- Số tiền dùng để chi trả cổ tức: 152.021.448.000 đồng

- Nguồn chi trả: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của ABIC.

- Cách thức thực hiện:

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại Thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức tại Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (tầng 6, Tòa nhà 29T1, đường Hoàng Đạo Thúy, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội).

- Thời gian thực hiện: Hội đồng quản trị quyết định thời gian chi trả.

**2. ĐHĐCĐ giao và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

- Quyết định ngày chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức và ngày chi trả cổ tức bằng tiền theo phương án nêu trên của Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện tất cả các công việc, thủ tục cần thiết để hoàn tất phương án chi trả cổ tức bằng tiền nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật.



Số 375 /TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**TỜ TRÌNH**

**V/v Phê duyệt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026**

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/6/2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;

- Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2025 và các dự báo về mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026 của HĐQT Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026 như sau:

1. Doanh thu kinh doanh bảo hiểm: 3.100 tỷ đồng.
2. Doanh thu đầu tư tài chính: 180 tỷ đồng.
3. Lợi nhuận trước thuế: tối thiểu 350 tỷ đồng.
4. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): tối thiểu 15%.
5. Cổ tức: tối thiểu 15%/1 cổ phần.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: KHCL, CSNS, VPTSC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải

## TỜ TRÌNH

V/v **Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác**  
**của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2026**

### Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; văn bản sửa đổi bổ sung và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/06/2022; văn bản sửa đổi bổ sung và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm;
- Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/06/2025;
- Căn cứ Nghị định 320/2025/NĐ-CP ngày 15/12/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/6/2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 của ĐHCĐ thường niên năm 2025;
- Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác năm 2026 cho Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty như sau:

#### 1. Mức tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT và BKS

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
1	<b>Thành viên HĐQT</b>	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty
1.2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	15.000.000
1.3	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty



*(Handwritten signature)*

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
1.4	Thành viên HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty
1.5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	12.000.000
<b>2</b>	<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>	
2.1	Trưởng BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty
2.2	Trưởng BKS không chuyên trách	14.000.000
2.3	Thành viên BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty
2.4	Thành viên BKS không chuyên trách	8.000.000

Mức cụ thể đối với các chức danh chuyên trách đề nghị ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

## 2. Chi phí khác

Để tạo điều kiện tốt nhất cho Công ty hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2026, đồng thời đảm bảo kinh phí cho HĐQT, BKS và các Ban thuộc HĐQT thực hiện công tác quản trị tăng cường công tác giám sát và hỗ trợ hoạt động kinh doanh, HĐQT kính trình ĐHCĐ phê duyệt ngân sách cho HĐQT và BKS để chi tiêu một số khoản như: Điện thoại, công tác phí, chi phí giao dịch...

Mức chi **0,3%** trên doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCKT, CSNS, VPTSC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải



Số: 377/BC-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

## BÁO CÁO

V/v kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026  
của Hội đồng quản trị Công ty

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, HĐQT xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 cụ thể như sau:

### I. Hoạt động của HĐQT năm 2025

#### 1. Số lượng thành viên HĐQT

Trên cơ sở Nghị quyết số 114/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, số 146/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; số 308/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Nghị quyết số 1016/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ bất thường năm 2025, hiện tại Hội đồng quản trị ABIC gồm 05 thành viên sau:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Ghi chú
1	Nguyễn Tiến Hải	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách
2	Lê Hồng Quân	Thành viên HĐQT	Chuyên trách
3	Đỗ Minh Hoàng	Thành viên HĐQT	Chuyên trách
4	Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	Kiểm nhiệm
5	Thi Văn Tân	Thành viên HĐQT	Kiểm nhiệm

#### 2. Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2025

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp; Căn cứ theo nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của ABIC và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025; Trên cơ sở yêu cầu thực tế trong hoạt động quản trị điều hành kinh doanh của ABIC, năm 2025 HĐQT đã tổ chức các hoạt động và đạt được kết quả sau đây:

##### 2.1. Các cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản

- Cuộc họp chính thức: Năm 2025 HĐQT Công ty tổ chức 17 kỳ họp chính thức (từ kỳ họp 101 đến kỳ họp 117), ban hành 23 nghị quyết.

- Lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản: Ngoài kỳ họp chính thức, HĐQT đã tổ chức lấy ý kiến của các Thành viên HĐQT bằng văn bản, qua đó đã ban hành 26 nghị quyết.

Tổng số nghị quyết HĐQT ban hành năm 2025: 49 nghị quyết về mọi mặt hoạt động của Công ty. Chi tiết như sau:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
1	27 NQ-HĐQT	10/01 2025	Khen thưởng cho CBNV toàn Công ty nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Tỵ 2025.	100%
2	59 NQ-HĐQT	23/01 2025	Nhận diện các yếu tố ảnh hưởng đến HĐKD năm 2025 của Công ty; Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2025.	100%
3	100 NQ-HĐQT	26/02 2025	Triển khai các giải pháp để nâng cao hiệu quả hợp tác giữa Agribank và ABIC.	100%
4	133 NQ-HĐQT	07/3 2025	Chấp thuận đơn xin nghỉ phép để điều trị bệnh của Ông Nguyễn Hồng Phong – Tổng Giám đốc Công ty.	100%
			Thông qua Quy trình kiểm toán nội bộ.	100%
			Sửa đổi, điều chỉnh quy chế Kiểm toán nội bộ tại CTCP Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.	100%
			Thông qua Quy chế tách nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phí bảo hiểm, phân bổ tài sản, nguồn vốn liên quan đến Quỹ chủ sở hữu và quỹ chủ hợp đồng và phân bổ doanh thu, chi phí hoạt động kinh doanh tại Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.	100%
5	134 NQ-HĐQT	07/3 2025	Phê duyệt chủ trương tiếp tục triển khai bán cổ phiếu quỹ còn lại của ABIC.	100%
6	136 NQ-HĐQT	07/3 2025	Phê duyệt ngân sách chương trình thi đua khen thưởng nội bộ.	100%
7	164 NQ-HĐQT	19/3 2025	Phê duyệt Báo cáo quản trị rủi ro năm 2024.	100%
8	192 NQ-HĐQT	27/3 2025	Phê duyệt Chương trình tái bảo hiểm năm 2025.	100%
			Phê duyệt việc sửa đổi nội dung của dự thảo Quy chế tách nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phí bảo hiểm, phân bổ tài sản, nguồn vốn liên quan đến Quỹ chủ sở hữu và quỹ chủ hợp đồng và phân bổ doanh thu, chi phí hoạt động kinh doanh sau khi được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 133/NQ-HĐQT ngày 07/3/2025.	100%
9	232 NQ-HĐQT	11/4 2025	Phê duyệt gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
10	233 NQ-HĐQT	11/4 2025	Phê duyệt chi phí công tác an sinh xã hội năm 2025.	100%
11	242 NQ-HĐQT	17/4 2025	Phê duyệt chủ trương thành lập Ban dự án chuyển đổi số.	100%
12	260 NQ-HĐQT	22/4 2025	Phê duyệt ban hành Quy chế quản trị rủi ro.	100%
			Phê duyệt ban hành Quy chế Kiểm soát nội bộ.	100%
			Phê duyệt kế hoạch xây dựng văn bản năm 2025 của ABIC.	100%
			Phê duyệt tạm phân bổ Quỹ khen thưởng tại các Chi nhánh năm 2025.	100%
			Đánh giá kết quả công tác năm 2024 của thành viên HĐQT.	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
			Đánh giá kết quả công tác năm 2024 của Ban TGD, KTT.	100%
13	261 NQ-HĐQT	22/4 2025	Thông qua báo cáo kết quả thực hiện mua sắm, sửa chữa CCDC, TSCĐ, XDCB năm 2024; Phê duyệt kế hoạch mua sắm, sửa chữa CCDC, TSCĐ, XDCB năm 2025.	100%
			Phê duyệt chủ trương thuê trụ sở mới cho ABIC Hải Phòng.	100%
14	262 NQ-HĐQT	22/4 2025	Phê duyệt triển khai thí điểm bảo hiểm trách nhiệm người điều hành D&O, bảo hiểm toàn diện hoạt động ngân hàng và gian lận máy tính điện tử BBB.EEC.	100%
15	275 NQ-HĐQT	28/4 2025	Phê duyệt thời gian tổ chức và chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
16	276 NQ-HĐQT	28/4 2025	Phê duyệt trích quỹ phúc lợi của ABIC chi cho CBNV toàn Công ty nhân ngày Chiến thắng 30/4 và ngày quốc tế Lao động 1/5 năm 2025.	100%
			Phê duyệt chủ trương chuyển địa điểm, thuê trụ sở mới và phê duyệt kinh phí sửa chữa, cải tạo trụ sở mới cho ABIC Chi nhánh Phú Thọ.	100%
17	320 NQ-HĐQT	13/5 2025	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí luyện tập thể thao cho CBNV toàn Công ty năm 2025.	100%
18	338 NQ-HĐQT	21/5 2025	Thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2024 để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
19	386 NQ-HĐQT	02/6 2025	Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 gồm:	100%
			Thông qua Báo cáo đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2025.	100%
			Thông qua kết quả kinh doanh năm 2024 và phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán	100%
			Thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và BKS năm 2024.	100%
			Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025.	100%
			Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT và Ban kiểm soát 2025.	100%
			Thông qua dự thảo báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của HĐQT.	100%
			Thông qua tờ trình về việc báo cáo kết quả bán cổ phiếu quỹ.	100%
			Thông qua tờ trình về Phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.	100%
Thông qua nội dung, tài liệu, chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên 2025.	100%			
20	387 NQ-HĐQT	02/6 2025	Phê duyệt chủ trương trang bị xe ô tô cho phòng KDKV Lạng Sơn thuộc ABIC Chi nhánh Thăng Long.	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
21	459 NQ-HĐQT Kỳ họp 92	23/6 2025	Bổ sung nội dung chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025: - Trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 bổ sung nội dung chương trình họp: Thông qua việc đăng ký niêm yết cổ phiếu của ABIC (Mã cổ phiếu: ABI) trên sàn giao dịch chính thức trong giai đoạn 2026-2030. - Thông qua dự thảo Tờ trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 về việc đăng ký niêm yết cổ phiếu của ABIC (Mã cổ phiếu: ABI) trên sàn giao dịch chính thức trong giai đoạn 2026-2030.	100%
22	468 NQ-HĐQT	24/6 2025	Bầu chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
23	510 NQ-HĐQT	04/7 2025	Chú trương cho thôi chức danh Tổng Giám đốc ABIC đối với ông Nguyễn Hồng Phong và giao nhiệm vụ điều hành Công ty cho ông Nguyễn Hồng Thái.	100%
24	511 NQ-HĐQT	04/7 2025	Phê duyệt kinh phí sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc tại ABIC Chi nhánh Hải Phòng.	100%
25	530 NQ-HĐQT	05/7 2025	Phê duyệt việc cập nhật thay đổi thông tin địa chỉ trụ sở kinh doanh của ABIC do thay đổi địa giới hành chính.	100%
26	531 NQ-HĐQT	05/7 2025	Về công tác nhân sự.	100%
			Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.	100%
27	580 NQ-HĐQT	15/7 2025	Phê duyệt đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của ABIC.	100%
			Phê duyệt chủ trương tuyển dụng và bổ nhiệm nhân sự Ban Chính sách và Nhân sự.	100%
28	593 NQ-HĐQT	18/7 2025	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.	100%
			Phê duyệt trích lập, phân chia Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi; Phân bổ các quỹ khen thưởng và kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng chung, quỹ phúc lợi của ABIC.	100%
29	594 NQ-HĐQT	18/7 2025	Phê duyệt triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.	100%
30	595 NQ-HĐQT	18/7 2025	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.	100%
31	648 NQ-HĐQT	06/8 2025	Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty.	100%
32	651 NQ-HĐQT	07/8 2025	Phê duyệt chi phí hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng do mưa lũ tại Nghệ An, Sơn La và bổ sung Quỹ an sinh xã hội dự phòng năm 2025.	100%
33	674 NQ-HĐQT	15/8 2025	Phê duyệt chi phí nâng cấp phần mềm GĐBT để phục vụ ký số và thực hiện chuyển đổi số nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới.	100%
34	700 NQ-HĐQT	26/8 2025	Phê duyệt ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
35	714 NQ-HĐQT	28/8 2025	Phê duyệt Quy trình quản trị rủi ro.	100%
			Phê duyệt Quy chế Quản lý đầu tư xây dựng.	100%
			Thảo luận, chỉ đạo về việc hoàn thiện dự thảo Chiến lược Công nghệ thông tin giai đoạn 2026 – 2030.	100%
			Phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.	100%
36	731 NQ-HĐQT	05/9 2025	Phê duyệt chiến lược Công nghệ thông tin giai đoạn 2026 – 2030.	100%
			Phê duyệt bổ sung kinh phí cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc của ABIC Chi nhánh Cần Thơ.	
37	772 NQ-HĐQT	19/9 2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu của ABIC.	100%
38	773 NQ-HĐQT	19/9 2025	Phê duyệt bổ sung điều kiện đối với Công ty nhận Tái bảo hiểm đối với nghiệp vụ bảo hiểm trách nhiệm người điều hành (D&O) và bảo hiểm toàn diện hoạt động ngân hàng và gian lận máy tính điện tử (BBB.ECC).	100%
39	778 NQ-HĐQT	24/9 2025	Nhất trí thành lập Phòng Kế toán Trụ sở chính trực thuộc Ban Tài chính Kế toán theo đề xuất của Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 3730/TT-ABIC-TCNS ngày 19/9/2025. Thời gian thành lập dự kiến: Trong tháng 10/2025.	100%
40	832 NQ-HĐQT	07/10 2025	Phê duyệt chương trình Tái bảo hiểm đối với sản phẩm Bảo an tín dụng.	100%
41	846 NQ-HĐQT	13/10 2025	Phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025.	100%
42	860 NQ-HĐQT	14/10 2025	Phê duyệt Báo cáo kết quả triển khai thí điểm và phương án triển khai sản phẩm bảo hiểm rủi ro an ninh mạng (Cyber Risk).	100%
43	906 NQ-HĐQT	31/10 2025	Phê duyệt trích Quỹ phúc lợi để hỗ trợ khắc phục thiệt hại do bão, mưa lũ sau bão và ủng hộ các hoạt động an sinh xã hội.	100%
44	927 NQ-HĐQT	06/11 2025	Phê duyệt nội dung, chương trình, tài liệu trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2025.	100%
45	957 NQ-HĐQT	13/11 2025	Phê duyệt chủ trương thành lập Phòng Kinh doanh 3 trên cơ sở chia tách Phòng Kinh doanh 1, 2 tại ABIC Chi nhánh Bến Tre và ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định công việc đối với Phòng Kinh doanh.	100%
			Phê duyệt chủ trương bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng và phê duyệt kế hoạch tổ chức Hội nghị lấy phiếu tín nhiệm để bổ nhiệm lại cán bộ.	100%
46	968 NQ-HĐQT	20/11 2025	Phê duyệt ứng viên trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, 01 thành viên BKS ABIC nhiệm kỳ 2022 – 2027.	100%
47	1014 NQ-HĐQT	04/12 2025	Thông qua Quy chế công bố thông tin.	100%
			Thông qua Quy chế quản lý hoạt động thuê ngoài liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm.	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung Nghị quyết	Tỷ lệ thông qua
			Phê duyệt chi phí hỗ trợ cán bộ và gia đình cán bộ ABIC, một số Tổng đại lý Agribank bị ảnh hưởng do mưa lũ tại khu vực Nam Trung Bộ.	100%
			Phê duyệt kế hoạch mua sắm thiết bị và thuê dịch vụ công nghệ thông tin năm 2025 của Công ty.	100%
			Phê duyệt công tác nhân sự.	100%
48	1062 NQ-HĐQT	12/12 2025	Thông qua dự thảo Hướng dẫn thực hiện Quy trình Quản trị rủi ro.	100%
			Phê duyệt Báo cáo kết quả triển khai thí điểm sản phẩm bảo hiểm thiệt hại cây lúa và đề xuất phương án triển khai tiếp theo năm 2026.	100%
			Phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.	100%
			Chỉ tiêu định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2026.	100%
49	1143 NQ-HĐQT	31/12 2025	Thông qua dự thảo Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.	100%
			Phê duyệt việc sửa đổi nội dung Quy chế quản lý hoạt động thuê ngoài liên quan trực tiếp đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm sau khi được HĐQT thông qua tại Nghị quyết số 1014/NQ-HĐQT ngày 04/12/2025.	100%
			Thông qua dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh.	100%
			Phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026.	100%
			Phê duyệt chủ trương ký kết thỏa thuận hợp tác giữa ABIC và Công ty cổ phần Dịch vụ và Giải pháp phần mềm BSS.	100%
			Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026.	100%
			Phê duyệt danh mục đầu tư năm 2026.	100%
			Phê duyệt đánh giá, điều chỉnh cơ cấu các Ban tại Trụ sở chính Công ty và điều chỉnh cơ cấu lao động trực tiếp, gián tiếp tại Chi nhánh.	100%

## 2.2. Một số nội dung chính được HĐQT thông qua, phê duyệt

a) HĐQT thông qua và trình ĐHCĐ thường niên 2025 và đã được ĐHCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHCĐ ngày 26/6/2025

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2025; chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025;
- Kết quả kinh doanh năm 2024, phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán;
- Báo cáo hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của HĐQT;
- Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2024; Kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT và BKS năm 2025;
- Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2023 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2024;
- Thông qua Báo cáo kết quả bán cổ phiếu quỹ;
- Thông qua Tờ trình về Phương án tăng vốn điều lệ bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024 và phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

- Thông qua việc đăng ký niêm yết cổ phiếu ABIC (Mã cổ phiếu: ABI) trên sàn giao dịch chính thức trong giai đoạn 2026-2030;

*b) HĐQT thông qua và trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 và đã được ĐHĐCĐ phê duyệt tại Nghị quyết số 1016/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2025*

- Thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) ABIC nhiệm kỳ 2022 -2027 đối với ông Hoàng Thanh Tùng;

- Thông qua bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT ABIC nhiệm kỳ 2022 – 2027;

- Thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát ABIC nhiệm kỳ 2022 – 2027 đối với ông Trương Đình Cảnh;

- Thông qua bầu bổ sung 01 thành viên BKS ABIC nhiệm kỳ 2022 – 2027;

- Thông qua danh sách ứng viên đủ điều kiện để ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT, 01 thành viên BKS ABIC nhiệm kỳ 2022 – 2027;

- Thông qua việc sửa đổi thông tin địa chỉ Trụ sở chính ABIC tại Điều lệ ABIC năm 2023.

*c) Về cơ chế kinh doanh và quy chế quản trị*

- Các định hướng chiến lược: Phê duyệt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2025, Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025, phê duyệt định hướng kế hoạch kinh doanh năm 2026 và danh mục đầu tư năm 2026.

- Kết quả triển khai thí điểm và phương án triển khai sản phẩm: Bảo hiểm trách nhiệm người điều hành (D&O), bảo hiểm toàn diện hoạt động ngân hàng và gian lận máy tính điện tử (BBB.EEC), sản phẩm bảo hiểm rủi ro an ninh mạng (Cyber Risk) và bảo hiểm thiệt hại cây lúa.

- Tái bảo hiểm và hợp tác kinh doanh: Phê duyệt chương trình tái bảo hiểm năm 2025; Phê duyệt chương trình Tái bảo hiểm đối với nghiệp vụ bảo an tín dụng; Phê duyệt bổ sung điều kiện nhận tái BH đối với sản phẩm bảo hiểm D&O và BBB.EEC; Phê duyệt giải pháp nâng cao hiệu quả hợp tác giữa Agribank và ABIC; Phê duyệt chủ trương ký kết thỏa thuận hợp tác giữa ABIC và CTCP Dịch vụ và Giải pháp phần mềm BSS.

- Ban hành, sửa đổi Quy chế/Quy trình: Quy chế kiểm toán nội bộ; Quy chế tách nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phí bảo hiểm, phân bổ tài sản, nguồn vốn liên quan đến Quỹ chủ sở hữu và quỹ chủ hợp đồng và phân bổ doanh thu, chi phí hoạt động kinh doanh; Quy chế Kiểm soát nội bộ; Quy chế quản lý đầu tư xây dựng; Quy chế quản trị rủi ro; Quy chế công bố thông tin; Quy chế quản lý hoạt động thuê ngoài; Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi nhánh; Quy trình kiểm toán nội bộ, Quy trình quản trị rủi ro.

- Quản trị rủi ro: Phê duyệt Báo cáo quản trị rủi ro năm 2024; hướng dẫn thực hiện quy trình quản trị rủi ro.

*d) Về tổ chức bộ máy và công tác nhân sự*

- Phê duyệt ban hành thành lập Ban dự án chuyên đổi số; Phê duyệt đánh giá, điều chỉnh cơ cấu các Ban tại Trụ sở chính Công ty và điều chỉnh cơ cấu lao động trực tiếp, gián tiếp tại Chi nhánh.

- Phê duyệt chức danh Tổng Giám đốc (cho thôi chức danh TGD đối với ông Nguyễn Hồng Phong, bổ nhiệm chức danh TGD đối với ông Nguyễn Hồng Thái); bổ

nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc (ông Nguyễn Mậu Việt, ông Lê Đình Huy) và bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty (ông Phạm Minh Trí).

- Đánh giá cán bộ: Đánh giá kết quả công tác năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

*g) Về đầu tư mua sắm cơ sở vật chất và công nghệ*

- Phê duyệt chiến lược Công nghệ thông tin giai đoạn 2026 - 2030;
- Thông qua báo cáo kết quả thực hiện mua sắm, sửa chữa công cụ, dụng cụ, tài sản cố định, xây dựng cơ bản năm 2024; Phê duyệt kế hoạch mua sắm công cụ, dụng cụ năm 2025;
- Phê duyệt chủ trương thuê trụ sở mới cho ABIC Chi nhánh Hải Phòng; phê duyệt chủ trương chuyển địa điểm, thuê trụ sở mới và phê duyệt kinh phí sửa chữa, cải tạo trụ sở mới cho ABIC Chi nhánh Phú Thọ.

- Phê duyệt trang bị xe ô tô cho phòng KDKV Lạng Sơn; nâng cấp phần mềm GĐBT để phục vụ ký số và chuyển đổi số.

*h) Về một số nội dung khác*

- Phê duyệt chủ trương bán cổ phiếu quỹ (Đợt 2);
- Phê duyệt triển khai phương án tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024 và phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Phê duyệt kinh phí cho công tác an sinh xã hội năm 2025, phê duyệt chi phí hỗ trợ đồng bào bị ảnh hưởng do mưa lũ tại Nghệ An, Sơn La và bổ sung quỹ an sinh xã hội dự phòng năm 2025; phê duyệt chi phí hỗ trợ cán bộ và gia đình cán bộ ABIC, một số Tổng đại lý Agribank bị ảnh hưởng do mưa lũ tại khu vực Nam Trung bộ;
- Phê duyệt kinh phí khen thưởng cán bộ nhân viên Công ty nhân dịp lễ tết.

### **3. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT**

#### **3.1. Đánh giá hoạt động của HĐQT**

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị ABIC đã hoạt động hiệu quả, trách nhiệm và toàn diện, cụ thể:

HĐQT không chỉ hoàn thành tốt vai trò giám sát, quản trị rủi ro và kiện toàn bộ máy tổ chức, mà còn thể hiện vai trò dẫn dắt chiến lược. Hoạt động của HĐQT đã bám sát các yêu cầu và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn kinh doanh để kịp thời ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các chỉ đạo điều chỉnh phù hợp. Trình tự, thủ tục tổ chức các kỳ họp của HĐQT đều được thực hiện đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của ABIC. Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT tham gia hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao theo nhiệm vụ được phân công. Các quyết định được đưa ra đều đạt tỷ lệ thông qua tuyệt đối (100%), cho thấy sự đồng thuận, nhất trí cao trong nội bộ HĐQT, tạo tiền đề vững chắc cho sự phát triển ổn định của ABIC.

HĐQT đã thể hiện vai trò định hướng chiến lược rõ nét: Ngay từ đầu năm, HĐQT đã ban hành nghị quyết nhận diện các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và định hướng các nhiệm vụ trọng tâm. Kịp thời phê duyệt và đưa vào triển khai thí điểm các sản phẩm bắt kịp xu hướng công nghệ và nhu cầu thị trường (như bảo hiểm rủi ro an ninh mạng - Cyber Risk, bảo hiểm trách nhiệm D&O, bảo hiểm thiệt hại cây lúa). Việc

thông qua Chiến lược Công nghệ thông tin giai đoạn 2026 – 2030 và Kế hoạch danh mục đầu tư năm 2026 ngay trong năm 2025 thể hiện tư duy quản trị đón đầu, chuẩn bị nền tảng vững chắc cho giai đoạn 2026 - 3030.

Chuẩn hóa các hệ thống quy chế quản lý nội bộ: HĐQT đã rà soát, sửa đổi và ban hành một loạt văn bản quản trị cốt lõi như: Quy chế quản trị rủi ro, Quy chế kiểm soát nội bộ, Quy trình kiểm toán nội bộ, Quy chế công bố thông tin, Quy chế quản lý hoạt động thuê ngoài và Bộ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

HĐQT đã kịp thời kiện toàn nhân sự cấp cao: bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc, bổ nhiệm 02 Phó Tổng Giám đốc, bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty và chuẩn bị nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát. Công tác đánh giá cán bộ (HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng) được thực hiện định kỳ, nghiêm túc.

HĐQT quan tâm đến đời sống người lao động và làm tốt trách nhiệm với cộng đồng: Đối với người lao động: chăm lo tốt đời sống tinh thần và vật chất cho CBNV thông qua các quỹ khen thưởng, phúc lợi, hỗ trợ kinh phí luyện tập thể thao và thưởng các dịp lễ Tết lớn. Đối với cộng đồng: kịp thời trong công tác an sinh xã hội, phê duyệt kinh phí hỗ trợ đồng bào, cán bộ và hệ thống đại lý bị ảnh hưởng nặng nề bởi thiên tai bão lũ tại các khu vực Nghệ An, Sơn La, Nam Trung Bộ.

Sự chủ động trong hoạt động của HĐQT năm 2025 đã giúp Công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch được ĐHCĐ phê duyệt, bảo toàn và phát triển được nguồn vốn chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng nghiệp vụ theo quy định của Pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm và thu nhập của người lao động...

### **3.2. Hoạt động giám sát của HĐQT**

HĐQT, Chủ tịch HĐQT thực hiện trách nhiệm giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ ABIC như:

- Các cuộc họp của HĐQT đều triệu tập thành viên Ban Tổng Giám đốc/Lãnh đạo phòng/ban chuyên môn tham dự và có báo cáo kết quả công việc, hoặc giải trình trực tiếp ý kiến chất vấn của thành viên HĐQT tại cuộc họp;

- Thông qua các báo cáo chi tiết đầy đủ, kịp thời của Ban Tổng Giám đốc về tiến độ thực hiện nhiệm vụ, những khó khăn vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.

- Các văn bản do Ban Tổng Giám đốc ban hành liên quan đến nhân sự, cơ chế kinh doanh, quản lý rủi ro hoạt động,...đều được gửi đến các thành viên HĐQT .

- Các thành viên HĐQT chủ động thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát trong phạm vi được phân công, thực hiện các hoạt động hỗ trợ các chi nhánh. Kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT được báo cáo với HĐQT.

- Phối hợp với Ban kiểm soát Công ty trong việc giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các đơn vị trong hệ thống.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty thông qua hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Chính sách và Nhân sự trực thuộc HĐQT.

## **II. Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026**

Năm 2026, nền kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều biến số phức tạp từ các xung đột địa chính trị, xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng và sự bất ổn của giá năng lượng gây áp lực lớn lên chuỗi cung ứng toàn cầu. Là một nền kinh tế có độ mở lớn, Việt Nam không tránh khỏi những tác động tiêu cực từ bối cảnh quốc tế. Tuy nhiên, nội lực kinh tế trong nước vẫn ghi nhận những tín hiệu lạc quan nhờ dự báo tăng trưởng GDP duy trì ở mức cao. Đặc biệt, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 139/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/01/2026 được kỳ vọng sẽ tháo gỡ các rào cản pháp lý, đơn giản hóa thủ tục hành chính và nâng cao tính minh bạch cho toàn ngành. Dưới tác động cộng hưởng từ các trợ lực trên, Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam dự báo thị trường bảo hiểm phi nhân thọ sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ở mức hai con số trong năm 2026. Chủ động ứng phó với các thách thức và cơ hội từ thị trường, HĐQT Công ty định hướng tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

### **1. Định hướng**

- Tiếp tục kiên định mục tiêu ABIC phát triển bền vững dựa trên 3 trụ cột chính: Mang lại giá trị ngày càng lớn hơn cho cổ đông; Đảm bảo quyền lợi của người lao động gắn với năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh; Tuân thủ quy định của pháp luật và quy định nội bộ của ABIC.

- Tập trung nguồn lực triển khai hoạt động kinh doanh của ABIC vào khu vực Nông nghiệp - Nông dân - Nông thôn; Sử dụng nguồn lực tài chính và nhân sự có hiệu quả để khai thác tối đa lợi thế và nguồn lực của Agribank và các cổ đông khác, nâng cao vị thế, thương hiệu của ABIC trên thị trường bảo hiểm Việt Nam và quốc tế, xây dựng và chuẩn bị các điều kiện để chủ động sẵn sàng cạnh tranh trên thị trường bảo hiểm.

### **2. Chương trình kế hoạch**

- Tổ chức triển quyết liệt, hiệu quả Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030 ngay sau khi cấp có thẩm quyền phê duyệt; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, phân tích nguyên nhân, đưa ra giải pháp phù hợp để thực hiện hiệu quả.

- Kênh Banca Agribank tiếp tục giữ vai trò trụ cột lâu dài trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm của ABIC với tỷ lệ doanh thu phí bảo hiểm duy trì tối thiểu là 75%, chú trọng phát triển kênh phân phối khác trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả, tiếp tục kiên trì phát triển kênh Banca tại các tổ chức tín dụng có tính chất tương đồng Agribank, ưu tiên và tập trung phát triển kênh số để theo kịp và dẫn dắt ở một số khu vực thị trường.

- Phát triển đa dạng sản phẩm bảo hiểm, xây dựng các gói sản phẩm bảo hiểm với trọng tâm là Bảo an tín dụng và các sản phẩm bảo hiểm phụ trợ, các sản phẩm bảo hiểm bảo vệ tài sản bảo đảm vốn vay, bảo hiểm cây trồng vật nuôi, sản phẩm chuyên biệt để bảo vệ chuỗi giá trị và tài sản của khách hàng Agribank một cách toàn diện.

- Về công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Dành nguồn lực tài chính đủ lớn để đầu tư hạ tầng và công nghệ thực hiện thành công, an toàn có hiệu quả chiến lược phát triển

CNTT; Phần đầu sớm tự động hóa 100% khâu kiểm tra phân cấp và phê duyệt đơn trực tuyến; Tiếp tục xây dựng và phát triển hệ sinh thái bảo hiểm số gắn với Agribank và các đối tác khác, mở rộng kênh phân phối số, tăng khả năng và sự thuận tiện khi tiếp cận của khách hàng đối với sản phẩm của ABIC.

- Về mạng lưới, bộ máy và nguồn nhân lực: Thành lập các chi nhánh mới khi hội tụ đủ các điều kiện về doanh thu, nhân sự, khoảng cách địa lý trên cơ sở nâng cấp phòng Kinh doanh khu vực để đáp ứng yêu cầu khai thác bảo hiểm và phục vụ sau bán hàng; Tiếp tục đánh giá, sắp xếp tổ chức bộ máy phù hợp tại Trụ sở chính và các chi nhánh để nâng cao hiệu quả của công tác quản lý, điều hành, quản trị rủi ro và chuyên môn hóa cao; Thực hiện phân phối tiền lương gắn với năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, có cơ chế ưu đãi tiền lương đối với nguồn nhân sự trong lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số nhằm giữ chân nhân sự giỏi hiện tại và thu hút nhân sự chất lượng cao từ bên ngoài.

- Cải tiến cơ chế khen thưởng và giám sát kênh phân phối Banca nhằm tạo động lực mạnh mẽ hơn: Xây dựng cơ chế chi phí hợp lý hợp lệ để tăng thu nhập của Agribank thông qua hoạt động Đại lý bảo hiểm, giới thiệu khách hàng tiềm năng, có cơ chế thưởng trực tiếp cho đại lý viên có thành tích bán bảo hiểm tốt, áp dụng cơ chế khen thưởng linh hoạt cho các sản phẩm ngoài Bảo an tín dụng để khuyến khích phát triển doanh thu.

- Về quy chế, quy định, quy trình: Thường xuyên cập nhật, sửa đổi bổ sung, ban hành các quy chế, quy định phù hợp với quy định mới của pháp luật đồng thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn để nâng cao hiệu quả quản trị, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

- Thực hiện vai trò giám sát và hỗ trợ các đơn vị trong hoạt động kinh doanh theo chức năng của HĐQT và phát huy vai trò của các thành viên HĐQT. HĐQT phối hợp và hỗ trợ để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm soát an toàn hoạt động của Công ty theo Điều lệ hiện hành.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của HĐQT theo Điều lệ Công ty và pháp luật quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: CSNS, VPTSC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Hải**

Số 378 /TT-ABIC-HĐQT

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v Kết quả thực hiện Đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và đề xuất Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030

### Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua ngày 15/6/2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 60 /NQ - ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên ABIC về việc thông qua Chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Căn cứ Nghị quyết số 683/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 30/11/2024 và Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của ABIC các năm 2021-2025 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 kết quả thực hiện Đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và đề xuất Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030 của ABIC như sau:

### I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN ABIC GIAI ĐOẠN 2021 -2025, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030

Giai đoạn 2021–2025 diễn ra trong bối cảnh vĩ mô bị tác động bất khả kháng bởi dịch bệnh Covid-19 kéo dài, thiên tai lớn chưa từng có tiền lệ, bất ổn địa chính trị cùng với các thay đổi chính sách lớn đối với thị trường bảo hiểm yêu cầu nâng cao quản trị doanh nghiệp và cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt. Tuy nhiên ABIC đã kiên định triển khai đồng bộ các giải pháp chiến lược và đạt được nhiều kết quả quan trọng, cụ thể như sau:

#### 1. Kết quả thực hiện Đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030

Trên cơ sở Đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 đã được ĐHĐCĐ ABIC thông qua tại Nghị quyết số 60/2021/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2021 và Nghị quyết số 683/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 30/11/2024; Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025, ABIC đã triển khai thực hiện các giải pháp, định hướng và bám sát các mục tiêu, kết quả thực hiện dự kiến đạt được như sau:

STT	Nội dung	Mục tiêu Chiến lược	Kết quả thực hiện
1	Về bộ máy và mạng lưới kinh doanh	Đến năm 2024 có 21 chi nhánh	Đạt Đến 31/12/2024 Công ty đã thành lập 21 chi nhánh



STT	Nội dung	Mục tiêu Chiến lược	Kết quả thực hiện
2	Nâng cấp mô hình hoạt động lên Tổng Công ty	Thực hiện vào thời điểm thích hợp	Tiếp tục trình ĐHCĐ thực hiện trong giai đoạn 2026-2030
3	Tăng vốn điều lệ	Đến năm 2025 đạt mức 700 tỷ đồng	Đạt Hiện tại Vốn điều lệ của ABIC là 1.013 tỷ đồng
4	Doanh thu kinh doanh bảo hiểm	Phấn đấu đến năm 2025 đạt tối thiểu 2.650 tỷ đồng (tăng trưởng bình quân so với năm 2020 tối thiểu đạt 8%/năm)	Đạt Doanh thu kinh doanh bảo hiểm năm 2025 đạt 2.791 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 9,3%/năm so với năm 2020
5	Chi trả cổ tức	Tối thiểu 14%/năm.	Đạt Năm 2025 chi trả cổ tức 15%/CP; năm 2024 đã chi trả cổ tức 20%; năm 2023 đã chi trả cổ tức 20%; năm 2022 đã chi trả cổ tức 51,34%; năm 2021 đã chi trả cổ tức 20%
6	Lên sàn giao dịch chính thức	Thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.	Thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 theo Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHCĐ ngày 26/6/2025
7	Thu nhập của người lao động	Được đảm bảo theo Luật Lao động, Thỏa ước lao động tập thể và Hợp đồng lao động	Đạt

## 2. Đánh giá kết quả thực hiện Đề án phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030

Trong giai đoạn 2021 - 2025, ABIC đã tập trung nguồn lực triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp theo định hướng chiến lược đã đề ra và đã hoàn thành cơ bản các mục tiêu chiến lược đã được ĐHCĐ phê duyệt như:

- Doanh thu kinh doanh bảo hiểm năm 2025 là 2.791 tỷ đồng đạt mức tăng trưởng bình quân 9,3% so với doanh thu 2020 (1.906 tỷ đồng) đạt mục tiêu chiến lược tăng trưởng bình quân so với năm 2020 tối thiểu đạt 8%.

- Chi trả cổ tức các năm đều trên 14% (mục tiêu chiến lược tối thiểu 14%), cụ thể: Năm 2020 (chi trả trong năm 2021): 18%; Năm 2021 (chi trả trong năm 2022): 20%; Năm 2022 (chi trả trong năm 2023): 51,34%; Năm 2023 (chi trả trong năm 2024): 20%; Năm 2024 (chi trả trong năm 2025): 20%; Năm 2025 (chi trả trong năm 2026): 15%.

- Bộ máy và phát triển mạng lưới (mục tiêu chiến lược đến năm 2024 có 21 chi nhánh): 11 chi nhánh đã được thành lập mới trong giai đoạn này: Năm 2021 thành lập 02 chi nhánh; Năm 2022 thành lập 01 chi nhánh; Năm 2023 thành lập 06 chi nhánh; Năm 2024 thành lập 02 chi nhánh (trong đó 01 CN chính thức hoạt động năm 2025).

- Tăng vốn điều lệ hoàn thành sớm mục tiêu (mục tiêu chiến lược đến năm 2025 đạt mức tối thiểu 700 tỷ đồng), vốn điều lệ tăng từ 380 tỷ đồng (2021) lên 1.013 tỷ đồng

(2025). Vốn điều lệ tăng từ quỹ đầu tư phát triển và từ chi trả cổ tức bằng cổ phiếu.

Tại thời điểm xây dựng chiến lược 2021 - 2025 do không thể lường hết được các yếu tố tác động tiêu cực, bất thường của tình hình quốc tế, bối cảnh kinh tế xã hội, khung pháp lý thay đổi của Việt Nam, các đối sách ứng phó với khủng hoảng covid và hậu covid... nên ABIC đã 2 lần đề xuất ĐHĐCĐ điều chỉnh mục tiêu của chiến lược và đã được chấp thuận.

Đối với Mục tiêu niêm yết cổ phiếu ABI trên sàn giao dịch chính thức, năm 2025 Hội đồng quản trị đã chủ động báo cáo tình hình thực tế và trình ĐHĐCĐ thường niên 2025 phê duyệt việc niêm yết cổ phiếu ABI sẽ thực hiện trong giai đoạn 2026 – 2030 và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025. Đồng thời Hội đồng quản trị đã chỉ đạo đưa vào mục tiêu chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030 với lộ trình chi tiết kế hoạch niêm yết cổ phiếu ABI: dự kiến thực hiện vào năm 2027.

Đối với Mục tiêu nâng cấp mô hình hoạt động lên Tổng Công ty: tiếp tục đưa vào mục tiêu chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030 trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 thông qua.

## II. MỤC TIÊU ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC KINH DOANH 05 NĂM GIAI ĐOẠN 2026 -2030

Trên cơ sở đánh giá toàn diện những kết quả đạt được và các tồn tại trong giai đoạn 2021-2025, đồng thời xem xét dự báo tình hình thị trường, phân tích điểm mạnh, điểm yếu của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030 với các nội dung chính như sau:

### 1. Mục tiêu tổng quát

- Sứ mệnh của ABIC: ABIC là Doanh nghiệp bảo hiểm số Một cung cấp sản phẩm dịch vụ bảo hiểm cho khu vực Tam nông.

- Tôn chỉ hoạt động của ABIC: *“Tuân thủ quy định pháp luật - Đảm bảo lợi ích cao nhất của các cổ đông, hài hòa lợi ích của khách hàng, đảm bảo thu nhập của người lao động theo năng suất và hiệu quả công việc”*.

- Định hướng xuyên suốt và nhất quán của ABIC: *“Khách hàng khu vực tam nông luôn giữ vai trò quan trọng trong cơ cấu doanh thu/khách hàng của ABIC. Khai thác tối đa lợi thế và nguồn lực của Agribank và các cổ đông khác, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu kỹ nguyên số”*.

- Kênh Banca Agribank tiếp tục giữ vai trò trụ cột lâu dài trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm của ABIC với tỷ lệ doanh thu phí bảo hiểm duy trì tối thiểu là 75%, chú trọng phát triển kênh phân phối khác trên nguyên tắc an toàn, hiệu quả, tiếp tục kiên trì phát triển kênh Banca tại các tổ chức tín dụng có tính chất tương đồng với Agribank, ưu tiên và tập trung phát triển kênh số để theo kịp và dẫn dắt ở một số khu vực thị trường.

### 2. Mục tiêu cụ thể trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt

2.1. Doanh thu hoạt động kinh doanh bảo hiểm: tăng trưởng bình quân tối thiểu 10,8%/năm so với năm 2025.

2.2. Tỷ suất sinh lời bình quân ROE đạt tối thiểu 15%/năm; Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng bình quân tối thiểu 8,2%/năm so với năm 2025.

2.3. Cổ tức chi trả tối thiểu 15%/năm.

2.4. Dư nợ tín dụng của Agribank được bảo hiểm đạt tối thiểu 41,4%, trong đó:

+ Tỷ lệ dư nợ tín dụng khách hàng cá nhân được bảo hiểm (bằng sản phẩm Bảo an tín dụng) đạt tối thiểu 30%.

+ Tỷ lệ dư nợ tín dụng khách hàng doanh nghiệp được bảo hiểm đạt tối thiểu 60%.

2.5. Về phát triển mạng lưới: Phát triển mạng lưới đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, phù hợp với định hướng phát triển hoạt động kinh doanh, đến năm 2030 có tối đa 35 chi nhánh.

2.6. Về niêm yết cổ phiếu của ABIC (Mã cổ phiếu: ABI) trên sàn giao dịch chứng khoán chính thức: Xây dựng phương án đăng ký niêm yết cổ phiếu của ABIC trên sàn giao dịch chứng khoán chính thức đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ ABIC, dự kiến thực hiện trong năm 2027.

2.7. Về mô hình hoạt động của ABIC: Lựa chọn mô hình Tổng Công ty/Holding trong giai đoạn 2026-2030 khi đủ điều kiện.

### 3. Các nhóm giải pháp thực hiện đến 2030

#### 3.1. Nhóm giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh

- Kênh Banca Agribank tiếp tục giữ vai trò trụ cột lâu dài trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm của ABIC với tỷ lệ doanh thu phí bảo hiểm duy trì tối thiểu là 75% tổng doanh thu. Phối hợp chặt chẽ với Agribank để tăng tỷ lệ khoản vay được bảo hiểm, đẩy mạnh tích hợp sản phẩm bảo hiểm vào quy trình cấp tín dụng, tư vấn khách hàng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển kênh bảo hiểm trực tuyến trên cơ sở tích hợp hệ thống giữa các đối tác, đại lý tổ chức và ABIC để tự động hóa quy trình bán bảo hiểm, giảm thao tác thủ công cho đại lý viên, rút ngắn thời gian cấp đơn.

- Tập trung nguồn lực tổ chức thực hiện quyết liệt có hiệu quả Thỏa thuận hợp tác toàn diện mà ABIC và Agribank, các đối tác đã ký kết, trong đó đặc biệt ưu tiên Thỏa thuận hợp tác toàn diện giữa Agribank và ABIC.

- Phát triển đa dạng sản phẩm bảo hiểm, xây dựng các gói sản phẩm bảo hiểm với trọng tâm là Bảo an tín dụng. Gói sản phẩm được thiết kế để bảo vệ chuỗi giá trị và tài sản của khách hàng một cách toàn diện, các chương trình bảo hiểm đặc thù đối với khối khách hàng doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, chuỗi sản xuất cung ứng phân phối phục vụ các Chương trình tín dụng của Agribank.

- Cải tiến cơ chế khen thưởng và giám sát kênh phân phối Banca nhằm tạo động lực mạnh mẽ hơn: có cơ chế thưởng trực tiếp cho đại lý viên, áp dụng cơ chế hoa hồng linh hoạt để khuyến khích đa dạng sản phẩm. Thường xuyên duy trì và đổi mới các chương trình thi đua dành cho kênh Banca, phối hợp với đơn vị chuyên môn Agribank tăng cường theo dõi, đôn đốc, giám sát quá trình triển khai và kết quả thực hiện.

- Về mạng lưới: tiếp tục nâng số lượng Chi nhánh đạt tối đa 35 chi nhánh trên cơ sở nâng cấp phòng Kinh doanh khu vực/ thành lập mới để đáp ứng yêu cầu khai thác thị trường và phục vụ sau bán hàng.

#### 3.2. Nhóm giải pháp phục vụ hoạt động kinh doanh:

##### 3.2.1. Về công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

Triển khai hiệu quả chiến lược phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2026-2030 trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp cụ thể như:

- Dành nguồn lực tài chính đủ lớn để đầu tư hạ tầng và công nghệ thực hiện thành công, an toàn có hiệu quả chiến lược phát triển công nghệ thông tin.

*Handwritten signature*

- Áp dụng các giải pháp công nghệ mới (AI, Big Data, Cloud, RPA,...) để phục vụ tốt hành trình số liền mạch dành cho khách hàng từ mua bảo hiểm, xử lý bồi thường đến chăm sóc khách hàng.

- Tiếp tục xây dựng và phát triển hệ sinh thái bảo hiểm số gắn với Agribank và các đối khác, mở rộng kênh phân phối số, tăng khả năng và sự thuận tiện khi tiếp cận của khách hàng đối với sản phẩm của ABIC

- Tinh gọn, áp dụng công nghệ để thực hiện tự động hóa quy trình tác nghiệp nhằm tăng năng suất và giảm thiểu sai sót, thúc đẩy ESG. Triển khai AI và các giải pháp công nghệ mới khác một cách hiệu quả và tạo ra lợi thế cạnh tranh trong chuỗi quy trình kinh doanh.

- Nâng cấp/chuyển đổi hệ thống Core để nâng cao khả năng đáp ứng cho quy mô phát triển của ABIC giai đoạn sau 2030.

- Tiếp tục và thường xuyên củng cố hoạt động an toàn thông tin, bảo mật hệ thống công nghệ (Đạt chứng chỉ bảo mật quốc tế ISO 27001); bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại, linh hoạt, an toàn, sẵn sàng cho quá trình tăng trưởng của ABIC.

- Tăng cường năng lực số, văn hóa số, thúc đẩy đổi mới và sáng tạo: Tạo dựng một môi trường làm việc số năng động, khuyến khích đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực số cho toàn bộ nhân viên.

- Triển khai hợp tác với các đối tác công nghệ trong nước và đối tác quốc tế có tính chất tương đồng như Trung Quốc, Hàn Quốc để cùng xây dựng và phát triển hệ thống công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

### 3.2.2. Về Bộ máy và nguồn nhân lực.

- Tiếp tục đánh giá, sắp xếp mô hình tổ chức tại ABIC để nâng cao hiệu quả của công tác quản lý, điều hành, quản trị rủi ro và chuyên môn hóa, chuẩn bị để nâng cấp mô hình hoạt động lên Tổng công ty/ Holding khi hội tụ đủ các điều kiện.

- Tại các Chi nhánh trực thuộc, phòng KDKV: Đánh giá, rà soát các điều kiện theo quy định của pháp luật và yêu cầu thực tế trong hoạt động kinh doanh tại ABIC để sẵn sàng cho việc chia tách, thành lập mới các Chi nhánh/Phòng KDKV tại các địa bàn trọng điểm còn nhiều tiềm năng khai thác, tăng độ phủ của ABIC trên mỗi địa bàn nhằm nâng cao chất lượng phục vụ sau bán hàng.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyển dụng, tăng cường công tác đào tạo, tổ chức kiểm tra nghiệp vụ định kỳ để phân loại, sắp xếp lao động. Hoàn thiện các chỉ tiêu đánh giá, đo lường về năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc (KPI) để phục vụ công tác quy hoạch, bổ nhiệm, thi đua khen thưởng, kỷ luật. Thường xuyên luân chuyển cán bộ giữa các đơn vị, luân chuyển từ Trụ sở chính đến các Chi nhánh và ngược lại.

- Thực hiện phân phối tiền lương gắn với năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, có cơ chế ưu đãi tiền lương đối với nguồn nhân sự trong lĩnh vực công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

### 3.2.3. Về Quy chế, quy định, quy trình.

- Thường xuyên cập nhật, sửa đổi bổ sung, ban hành các quy chế, quy định phù hợp quy định mới của Pháp luật đồng thời đáp ứng yêu cầu thực tiễn để nâng cao hiệu quả quản trị, quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh.

- Tiếp tục điều chỉnh, ban hành các cơ chế kinh doanh linh hoạt nhằm tháo gỡ kịp thời các điểm nghẽn đang là rào cản kìm hãm hoạt động kinh doanh và quá trình đổi



*Handwritten signature*

mới sáng tạo theo hướng đơn giản, tinh gọn, dễ hiểu, dễ tác nghiệp nhằm tạo nền tảng thuận lợi thúc đẩy hoạt động khai thác, nâng cao hiệu quả, nhanh chóng và gắn chuyên đổi số ở tất cả các khâu tác nghiệp trong hoạt động quản lý và kinh doanh.

#### 3.2.4. Về công tác kiểm tra, giám sát

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro theo quy định của Pháp luật trên cả 3 tuyến phòng vệ.

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm để tăng tính tuân thủ của các đơn vị và cá nhân.

- Xây dựng các ứng dụng công nghệ thông tin để kịp thời phát hiện được các rủi ro phát sinh từ hoạt động nghiệp vụ, hoạt động tài chính và quản trị.

#### 3.2.5. Các nhóm giải pháp khác

- Đầu tư hạ tầng cơ sở vật chất: Dành một phần nguồn lực tài chính phù hợp để đầu tư cơ sở vật chất (mua/thuê) cho Trụ sở chính ABIC và một số Chi nhánh.

- Công tác truyền thông: Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông để nâng cao vai trò, vị thế và các đóng góp của ABIC đối với phát triển kinh tế khu vực Nông nghiệp – Nông dân – Nông thôn. Duy trì và phát triển các hoạt động an sinh xã hội để thể hiện vai trò “Trách nhiệm và Sẻ chia” với cộng đồng phù hợp với điều kiện ngân sách hàng năm.

- Phát huy vai trò và hiệu quả hoạt động của các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các định hướng mục tiêu chiến lược đến 2030.

- Đẩy mạnh hợp tác với các đối tác chiến lược trong nước và quốc tế: Tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả hợp tác với các đối tác chiến lược trong và ngoài nước trên các lĩnh vực: Công nghệ thông tin, tái bảo hiểm, phát triển sản phẩm, quản trị rủi ro, phát triển kênh phối, tổ chức xếp hạng tín nhiệm để làm tăng thương hiệu, uy tín của Bảo hiểm Agribank với thị trường quốc tế phục vụ cho những kế hoạch dài hạn trong tương lai.

Trên đây là Tờ trình kết quả thực hiện Đề án Chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và mục tiêu, giải pháp Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: KHCL, CSNS, VPTSC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiên Hải



Số: 379/BC-ABIC-BKS

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP**  
(TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026)

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp; Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam,

Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) nội dung cụ thể như sau:

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

**1. Nhân sự và cơ cấu Ban kiểm soát năm 2025**

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp gồm:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Trương Đình Cánh	Trưởng ban	Đến 04/12/2025
2	Ông Nguyễn Văn Quyết	Trưởng ban	Từ 04/12/2025 đến nay
3	Ông Nguyễn Ngọc Kiên	Thành viên	Chuyên trách
4	Ông Kiều Gia Quý	Thành viên	Kiểm nhiệm

(Nghị quyết số 1016/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ bất thường ngày 04/12/2025 đã miễn nhiệm Ông Trương Đình Cánh - nghỉ hưu theo chế độ - Ông Nguyễn Văn Quyết được bầu giữ chức danh Trưởng BKS từ ngày 04/12/2025)

**2. Thực hiện các nhiệm vụ giám sát các hoạt động của ABIC**

Với vai trò thay mặt cổ đông giám sát tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC), trong năm 2025 Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao: theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của ABIC, cụ thể như sau:

- Ban kiểm soát đã tổ chức đầy đủ cuộc họp định kỳ trong năm 2025 (05 cuộc họp) theo quy định để triển khai hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban.



Thông qua việc tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, Hội nghị giao ban hàng tháng, các Hội nghị sơ kết, tổng kết... và 04 cuộc kiểm tra của BKS tại các đơn vị, đồng thời thường xuyên trao đổi, thảo luận về các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ được giao nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch công tác năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện theo định kỳ.

- Giám sát công tác quản trị, điều hành của HĐQT và Tổng giám đốc (TGD).
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định ĐHĐCĐ, HĐQT, của Tổng giám đốc và người quản lý khác trong Công ty.
- Thẩm định báo cáo hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và bán niên của ABIC.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh, quản lý tài chính, đầu tư, công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính, đảm bảo hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật và điều lệ ABIC.

- Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ ABIC, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và Quyết nghị của ĐHĐCĐ.

### **3. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ ABIC và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với trách nhiệm cá nhân. Từng thành viên Ban kiểm soát có quyền, nhiệm vụ chủ động kiểm tra, giám sát theo nhiệm vụ đã được Trưởng Ban kiểm soát phân công.

- Trong các phiên họp và các hoạt động của Ban kiểm soát, các Thành viên ban kiểm soát làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao, tuân thủ quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Ban kiểm soát thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 một cách nghiêm túc, trung thực, đảm bảo lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty và các cổ đông của công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 tuân thủ đúng pháp luật, luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.

### **4. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát**

Thù lao của Ban kiểm soát, chi phí hoạt động và chế độ liên quan: Được chi trả theo đúng chế độ và phê duyệt của ĐHĐCĐ. Các thành viên BKS được hưởng thù lao gắn với vị trí công việc và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, tổng thù lao nằm trong hạn mức đã được ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt. Ngân sách hoạt động của BKS thuộc Ngân sách chung của HĐQT và BKS hàng năm được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, thực hiện đúng theo chế độ thu chi tài chính của ABIC (*Chi tiết trong Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và BKS năm 2025 trình ĐHĐCĐ hàng năm*).

### **5. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc**

- Ban kiểm soát được cung cấp kịp thời đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc, được tạo điều kiện thuận lợi

để thực hiện nhiệm vụ theo quy định trong Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát thường xuyên có sự trao đổi thông tin trong các vấn đề có liên quan đến định hướng hoạt động của ABIC, cũng như công tác quản trị, điều hành doanh nghiệp.

## **II. ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ABIC NĂM 2025**

Qua công tác kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát đánh giá hoạt động kinh doanh của ABIC năm 2025 như sau:

### **1. Đánh giá việc thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của ABIC**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Luật Chứng khoán, Luật kinh doanh bảo hiểm; Điều lệ tổ chức và hoạt động của ABIC, Ban kiểm soát đánh giá trong năm 2025 Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã chỉ đạo, điều hành Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được pháp luật quy định, Đại hội đồng cổ đông quyết nghị. Quá trình hoạt động kinh doanh tuân thủ nghiêm chỉnh các chế độ chính sách của nhà nước, quy định của pháp luật.

### **2. Đánh giá hoạt động quản trị điều hành của ABIC**

#### **2.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty**

Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ các cuộc họp định kỳ theo quy định và thường xuyên tổ chức xin ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản. Các cuộc họp của HĐQT đều được tổ chức hợp lệ, có nội dung cụ thể, được ghi nhận vào biên bản và ban hành Nghị quyết chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai thực hiện.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 vào ngày 26/6/2025 và ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 vào ngày 04/12/2025. Trong năm 2025 HĐQT đã tổ chức 17 kỳ họp chính thức và tổ chức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, qua đó đã ban hành 49 Nghị quyết, 203 Quyết định của HĐQT/Chủ tịch HĐQT để thực hiện vai trò định hướng, chỉ đạo mọi mặt hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị công ty đã bám sát định hướng chiến lược, yêu cầu và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn kinh doanh để kịp thời ban hành các Nghị quyết, quyết định điều chỉnh phù hợp. Chủ tịch HĐQT và các Thành viên Hội đồng quản trị đã chủ động tham gia hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm cao theo nhiệm vụ được phân công.

- Hoạt động của Hội đồng quản trị tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ABIC, đảm bảo công khai minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh hướng đến mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

- Năm 2025 HĐQT đã ban hành một số Quy chế, quy định nội bộ có vai trò quan trọng để đáp ứng sự thay đổi của các quy định Pháp luật và phù hợp với thực tiễn hoạt động kinh doanh của ABIC như: Sửa đổi, điều chỉnh Quy chế kiểm toán nội bộ; Quy chế tách nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn phí bảo hiểm, phân bổ tài sản, nguồn vốn liên quan đến quỹ chủ sở hữu, quỹ chủ hợp đồng và phân bổ doanh thu, chi phí hoạt động kinh doanh; Quy chế quản trị rủi ro; Quy chế kiểm soát nội bộ; Quy trình quản trị rủi ro; Chiến lược Công nghệ thông tin giai đoạn 2026-

2030; Quy chế Công bố thông tin;....

## 2.2. Hoạt động của Tổng giám đốc Công ty

Trong năm 2025 ABIC có sự thay đổi nhân sự Tổng giám đốc Công ty và bổ sung 02 nhân sự Phó Tổng giám đốc. Tổng giám đốc đã bám sát mục tiêu, định hướng và thực hiện các nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao:

- Đến 31/12/2025 Ban Tổng giám đốc Công ty gồm 5 thành viên (Tổng giám đốc và 04 Phó Tổng giám đốc). Thông qua công tác phân công, phân cấp và ủy quyền, Ban Tổng giám đốc đã thực hiện tốt công tác điều hành hoạt động kinh doanh của công ty, bao quát toàn bộ hoạt động của các đơn vị tại Trụ sở chính và các Chi nhánh trực thuộc.

- Mặc dù hoạt động kinh doanh chịu ảnh hưởng khá nặng nề của thiên tai, đặc biệt các cơn bão xảy ra liên tiếp vào cuối năm 2025 nhưng Tổng giám đốc đã nỗ lực chỉ đạo, điều hành thực hiện hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch, các mục tiêu định hướng cơ bản năm 2025 của ABIC.

- Tổng giám đốc đã cụ thể hóa mục tiêu, định hướng bằng các giải pháp, biện pháp hiệu quả; triển khai đôn đốc thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng tháng, quản lý tài chính, quản trị rủi ro, kiểm soát bồi thường, đánh giá rủi ro... hướng đến các mục tiêu định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT.

- Tổng giám đốc đã trình HĐQT xem xét, ban hành một số Quy chế, quy định nội bộ trong năm 2025 (chi tiết như mục 2.1 nêu trên).

## 2.3. Công bố thông tin

Công ty đã thực hiện nghiêm túc quy định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng (bao gồm 09 công bố thông tin định kỳ, 48 công bố thông tin bất thường), thông tin được công bố đầy đủ, kịp thời, chính xác, minh bạch đúng quy định của Pháp luật.

## 3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao theo Nghị quyết số 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/6/2025 như sau:

CHỈ TIÊU	Thực hiện		Kế hoạch 2025 (Tỷ đồng)	Biến động	
	2024 (Tỷ đồng)	2025 (Tỷ đồng)		So với 2024	So với kế hoạch
Doanh thu kinh doanh bảo hiểm	2.431	2.791	2.650	114,8%	105,3%
Doanh thu đầu tư Tài chính	149,9	153,4	140	102,3%	109,6%
Lợi nhuận trước thuế	256	319	315	124,5%	101,2%
Cổ tức chi trả cổ đông	20%	15%	14%		
Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE)	13,3%	15,4%	15%		

- Doanh thu kinh doanh bảo hiểm (gồm doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái bảo hiểm) năm 2025 đạt 2.791 tỷ đồng, hoàn thành 105,3% so với kế hoạch và tăng trưởng 14,8% so với năm 2024.

- Hoạt động tài chính: Doanh thu đầu tư tài chính đạt 153,4 tỷ đồng, hoàn thành 109,6% so với kế hoạch và tăng trưởng 2,3% so với năm 2024.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 319 tỷ đồng, hoàn thành 101,2% kế hoạch và tăng trưởng 24,5% so năm 2024.

- Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 15,4%, tăng 2,1% so với năm 2024 và cao hơn 0,4% so với kế hoạch.

- Cổ tức chi trả cổ đông dự kiến: 15%

#### 4. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2025 kết thúc ngày 31/12/2025 đã được công ty TNHH KPMG Việt Nam thực hiện kiểm toán bao gồm:

- Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025.
- Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính 2025.
- Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính 2025.
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp đã được kiểm toán bởi công ty TNHH KPMG Việt Nam và thống nhất với ý kiến kiểm toán " Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 do Bộ tài chính ban hành về hướng dẫn kế toán áp dụng với các doanh nghiệp Bảo hiểm phi nhân thọ và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính".

#### MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN

Đơn vị: VND

TT	NỘI DUNG	31/12/2025	01/01/2025
A	Tài sản ngắn hạn	4.615.333.975.289	4.180.315.820.249
B	Tài sản dài hạn	156.646.541.781	160.019.042.880
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>4.771.980.517.070</b>	<b>4.340.334.863.129</b>
A	Nợ phải trả	3.016.335.421.234	2.799.517.923.846
B	Vốn chủ sở hữu	1.755.645.095.836	1.540.816.939.283
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>4.771.980.517.070</b>	<b>4.340.334.863.129</b>

#### KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị: VND

TT	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
1	Tổng doanh thu	2.608.872.128.607	2.304.535.960.044
2	Tổng chi phí	2.290.032.772.948	2.048.391.655.146
3	Lợi nhuận trước thuế	318.839.355.659	256.144.304.898
4	Lợi nhuận sau thuế	254.307.973.553	204.717.146.978
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.912	1.443

**Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính của công ty**

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Cuối năm	Đầu năm
<b>1</b>	<b>Cơ cấu Tài sản và cơ cấu nguồn vốn</b>			
1.1	<i>Cơ cấu tài sản</i>			
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	3,28	3,69
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	96,72	96,31
1.2	<i>Cơ cấu nguồn vốn</i>			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	63,21	64,50
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	36,79	35,50
<b>2</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
2.1	<i>Khả năng thanh toán nhanh</i>	Lần	1,22	1,18
2.2	<i>Khả năng thanh toán tổng quát</i>	Lần	1,58	1,55
2.3	<i>Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn</i>	Lần	1,53	1,49
<b>3</b>	<b>Tỷ suất sinh lời</b>		<b>Năm 2025</b>	<b>Năm 2024</b>
3.1	<i>Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu</i>			
	- Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	12,22	11,11
	- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	9,75	8,88
3.2	<i>Tỷ suất lợi nhuận/Tổng tài sản</i>			
	- Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	7,00	6,17
	- Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	5,58	4,93
3.3	<i>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</i>	%	15,43	13,32

**5. Đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp**

- Kết quả kinh doanh phản ánh đầy đủ doanh thu, chi phí phát sinh. Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày 31/12/2025 phù hợp với các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho doanh nghiệp Bảo hiểm.

- Tổng tài sản của ABIC tại thời điểm 31/12/2025: 4.771,98 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2024: 4.340,33 tỷ đồng tăng 431,64 tỷ đồng, tăng trưởng 9,94%.

Về cơ cấu tài sản đến 31/12/2025: Tài sản ngắn hạn chiếm 96,72%, Tài sản dài hạn chiếm 3,28%.

Về cơ cấu nguồn vốn đến 31/12/2025: Nguồn vốn chủ sở hữu chiếm 36,79%, Nợ phải trả chiếm 63,21%.

Khả năng thanh toán nợ phải trả đều đảm bảo, trong đó Khả năng thanh toán tổng quát là 1,58 lần; Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,53 lần; Khả năng thanh toán nhanh là 1,22 lần.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 318,8 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 254,3 tỷ đồng.

- Tỷ suất sinh lời: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu 9,75%

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản 5,58%

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu 15,43%

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của ABIC năm 2025 như: Tổng tài sản, vốn chủ sở hữu, Doanh thu đều có tăng trưởng so năm 2024. Doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng 14,15%, quỹ dự phòng nghiệp vụ tăng 7,65% so năm 2024. Lợi nhuận trước thuế tăng 24,48% so với năm 2024.

#### **6. Hoạt động kinh doanh Bảo hiểm và quản lý chi phí**

- Doanh thu phí Bảo hiểm gốc năm 2025 đạt 2.627,02 tỷ đồng tăng 14,15% so năm 2024, trong đó : Nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe tăng 11,22% so với năm 2024 chiếm tỷ trọng 66,59% doanh thu phí bảo hiểm gốc, nghiệp vụ bảo hiểm xe cơ giới tăng 16,46% so với năm 2024 chiếm tỷ trọng 16,88% doanh thu phí bảo hiểm gốc, Bảo hiểm cháy nổ tăng 34,4% chiếm tỷ trọng 6,4% doanh thu phí bảo hiểm gốc, Bảo hiểm tài sản giảm 13,83% so 2024 chiếm tỷ trọng 6,61% doanh thu phí bảo hiểm gốc. Một số nghiệp vụ bảo hiểm như Bảo hiểm trách nhiệm, Bảo hiểm rủi ro tài chính, bảo hiểm hàng hóa...có tăng trưởng song chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu phí bảo hiểm gốc.

- Tổng chi bồi thường năm 2025 tăng 8,46% so với năm 2024; tỷ lệ bồi thường tăng 0,2% từ 32,5% năm 2024 lên 32,7% năm 2025.

- Tổng chi phí kinh doanh bảo hiểm tăng 214,5 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ tăng là 14,7% so với năm 2024, tuy nhiên tỷ trọng chi phí kinh doanh bảo hiểm trên doanh thu thuần kinh doanh bảo hiểm chỉ tăng nhẹ 0,48% từ 67,75% năm 2024 lên 68,23% năm 2025.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 27,48 tỷ đồng so với năm 2024, tương ứng với tỷ lệ tăng 4,67%. Tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp trên doanh thu thuần kinh doanh bảo hiểm giảm 2,22% so với năm 2024 (năm 2024 là 27,34%, năm 2025 là 25,12%).

#### **7. Hoạt động đầu tư tài chính**

##### *Cơ cấu danh mục đầu tư tài chính*

Tổng danh mục đầu tư của ABIC tại thời điểm 31/12/2025 là 3.553,8 tỷ đồng; toàn bộ danh mục đầu tư của ABIC là tiền gửi tại Tổ chức tín dụng (Agribank) với cơ cấu như sau:

TT	Chỉ tiêu	31/12/2025		31/12/2024	
		Số tiền (Tỷ đồng)	Tỷ trọng	Số tiền (Tỷ đồng)	Tỷ trọng
1	Đầu tư ngắn hạn	3.553,79	100%	3.157,24	100 %
2	Đầu tư dài hạn	-	-	-	0 %
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.553,79</b>	<b>100%</b>	<b>3.157,24</b>	<b>100 %</b>

##### *Hiệu quả hoạt động đầu tư tài chính*

Năm 2025 lợi nhuận gộp hoạt động tài chính là 153,27 tỷ đồng tăng 2,3% so với năm 2024, lợi suất đầu tư khoảng 4,57%.

## **8. Đánh giá chung**

Căn cứ kết quả thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo nghiệp vụ, BKS đánh giá như sau:

- Tình hình tài chính ABIC lành mạnh, danh mục đầu tư đảm bảo an toàn, mức sinh lời ổn định.

- Quản lý công nợ khá tốt.

- Khả năng thanh toán và tỷ suất sinh lợi của Công ty được duy trì tương đối tốt.

Qua các chỉ tiêu phân tích đánh giá hoạt động của Công ty cho thấy hoạt động kinh doanh của công ty đảm bảo khả năng sinh lời đối với vốn của các cổ đông, đảm bảo khả năng thanh toán trong quá trình hoạt động kinh doanh. Công ty chấp hành nghiêm túc nghĩa vụ với ngân sách nhà nước; thực hiện kinh doanh có lãi, đảm bảo chi trả cổ tức cho các cổ đông; thu nhập của người lao động được duy trì.

## **9. Hoạt động thanh, kiểm tra của các cơ quan quản lý**

Trong năm 2025, ABIC tiếp nhận 01 cuộc thanh, kiểm tra của các cơ quan quản lý:

- Đoàn kiểm tra của Chi cục Thuế Doanh nghiệp lớn kiểm tra thuế tại ABIC theo Quyết định số 841/QĐ-DNL ngày 23/7/2025 ;

Nhìn chung đoàn kiểm tra thuế đánh giá : ABIC chấp hành, tuân thủ tương đối nghiêm túc các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, tuy nhiên vẫn còn có một số vấn đề (không trọng yếu) cần phải chấn chỉnh khắc phục và hoàn thiện.

ABIC đã nghiêm túc rút kinh nghiệm, khắc phục và chỉnh sửa kịp các tồn tại đoàn kiểm tra đã kiến nghị trong năm 2025 ngay sau khi có kết luận kiểm tra.

## **10. Kiến nghị của Ban kiểm soát**

- Tiếp tục thực hiện đánh giá hiệu quả hoạt động các đơn vị tại Trụ sở chính làm cơ sở để sắp xếp và cơ cấu tổ chức theo hướng nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo mục tiêu: tinh, gọn, mạnh, hiệu quả, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu thực tế, phù hợp quy mô hoạt động của Công ty trong ngắn hạn và dài hạn.

- Tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm công tác phát triển mở rộng mạng lưới trong thời gian qua (bao gồm đánh giá Chi nhánh mới và Chi nhánh cũ tại cùng địa bàn trước khi chia tách), xây dựng kịch bản chiến lược phát triển hệ thống trong thời gian tới, cần chú trọng việc xây dựng và chuẩn bị nguồn lực cần thiết cho chiến lược phát triển hệ thống. Đặc biệt chú trọng chuẩn bị nguồn nhân lực có chất lượng, đủ năng lực, trình độ, đạo đức, kỹ năng quản lý và quản trị hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chiến lược kinh doanh 5 năm giai đoạn 2026 - 2030.

- Tổ chức đào tạo nguồn nhân lực nhằm nâng cao hiệu quả trong quản lý, điều hành hoạt động nói chung, quản lý tài chính cho đội ngũ Lãnh đạo các Ban tại Trụ sở chính và Lãnh đạo các chi nhánh nói riêng. Chú trọng công tác đào tạo trực tiếp của Lãnh đạo các đơn vị đối với nhân viên thuộc quyền quản lý. Có kế hoạch và lộ trình cụ thể kiện toàn, nâng cao chất lượng nhân sự làm công tác tài chính - kế toán tại các Chi nhánh.

- Kịp thời cập nhật đề sớm ban hành, sửa đổi bổ sung một số Quy chế, quy định đáp ứng theo sự thay đổi của Pháp luật trong bối cảnh mới của đất nước và phù hợp với sự phát triển của ABIC giai đoạn 2026 - 2030.

***Kính thưa các quý vị cổ đông***

Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông, HĐQT, Ban Tổng giám đốc và đội ngũ người quản lý, người lao động ABIC đã ủng hộ và tạo điều kiện cho các thành viên Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Kính chúc Đại hội đồng cổ đông ABIC thành công tốt đẹp, chúc các cổ đông mạnh khỏe, thành công luôn quan tâm gắn bó và ủng hộ tiến trình phát triển bền vững của ABIC.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: VP; BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Văn Quyết**

**BAN KIỂM SOÁT**

=====◇◇◇=====

Hà Nội, ngày 01 tháng 06 năm 2026

**BẢN TỰ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG  
CỦA THÀNH VIÊN CHUYÊN TRÁCH BAN KIỂM SOÁT**

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Kiên

Ngày sinh: 17/01/1969

Chức vụ Đảng: Không

Chức vụ chính quyền: Thành viên chuyên trách Ban kiểm soát

Chức vụ đoàn thể: Phó chủ tịch Công đoàn cơ sở ABIC

Đơn vị công tác: Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Bảo hiểm NHNo

**Đánh giá hoạt động, kết quả công tác năm 2025**

Thành viên Ban kiểm soát công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp báo cáo kết quả hoạt động của thành viên Ban kiểm soát trong năm 2025 như sau:

Trưởng ban kiểm soát công ty Cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp phân công nhiệm vụ cụ thể cho tôi Trong năm 2025 như sau:

- Kiểm tra giám sát việc thực hiện công tác quyết toán năm 2025 và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán năm 2025;
- Dự thảo thẩm định báo cáo tài chính ABIC năm 2025;
- Kiểm tra việc đánh giá xếp loại ABIC năm 2025 theo Thông tư 195/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 về Hướng dẫn đánh giá, xếp loại doanh nghiệp Bảo hiểm;
- Chịu trách nhiệm theo dõi trực tiếp và giám sát các hoạt động tại Trụ sở chính và các chi nhánh: Hà Nội, Thăng Long, Hải Phòng, Phú Thọ, Thanh Hóa, Nghệ An; Nam Định; Sơn La; Thái Nguyên, Lào Cai;
- Triển khai và thực hiện chức năng giám sát và việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; Thực hiện giám sát, trao đổi với các phòng ban tại Trụ sở chính và thực hiện giám sát trực tiếp tại 04 Chi nhánh: Nam Định, Thái Nguyên, Đà Nẵng và Thừa Thiên Huế;



- Giám sát và kiểm tra cùng đoàn Kiểm tra kiểm toán nội bộ khi được sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát;

- Thực hiện công tác kiểm tra và các công tác khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

Quá trình hoạt động trong năm 2025 nhận thấy:

Tôi đã thực hiện đúng các nhiệm vụ quyền hạn được Trưởng Ban kiểm soát phân công theo đúng quy định của Pháp luật, điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

**Cụ thể đã thực hiện những công việc chính trong năm:**

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban kiểm soát tổ chức trong năm (05/05 lần) cụ thể như sau:

- Năm 2025 Ban kiểm soát đã tổ chức họp 5 lần cụ thể như sau:

✓ Ngày 13/03/2025 Ban kiểm soát họp:

+ Thông báo tình hình và kết quả hoạt động của ABIC 02 tháng đầu năm 2025  
+ Thông báo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp năm 2024.

+ Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

+ Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát kiểm tra giám sát và chuẩn bị cho báo cáo của Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội đồng cổ đông năm 2025

+ Chuẩn bị chương trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát sau đại hội cổ đông thường niên 2025.

+ Các thành viên Ban kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động của từng thành viên.

✓ Ngày 15/05/2025 Ban kiểm soát họp:

+ Thông qua kết quả hoạt động của từng TV BKS và đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

+ Thông qua dự thảo Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của công ty, đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2024.

+ Thông qua Báo cáo Thẩm định Báo cáo Tài chính ABIC năm 2024.

+ Lập báo cáo của Ban kiểm soát phục vụ công tác lập báo cáo thường niên 2024

+ Thông qua dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2025 thông qua.

+ Thông qua nội dung tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán và tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính ABIC năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông.

+ Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động và kiểm tra giám sát năm 2025

✓ Ngày 17/09/2025 ban kiểm soát họp:

+ Thông qua kết quả HĐKD 08 tháng đầu năm 2025 của ABIC, đánh giá kết quả hoạt động của Công ty, hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc 08 tháng đầu năm 2025.

+ Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát 08 tháng đầu năm 2025.

+ Công tác giám sát và lập Báo cáo tài chính bán niên năm 2025.

+ Triển khai hoạt động của Ban kiểm soát các tháng còn lại năm 2025.

✓ Ngày 09/10/2025 ban kiểm soát họp

+ Thông báo sơ bộ kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của ABIC 09 tháng đầu năm 2025, đánh giá kết quả hoạt động của Công ty, hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc 09 tháng đầu năm 2025.

+ Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát 09 tháng đầu năm 2025.

+ Công tác nhân sự BKS, xem xét đơn từ nhiệm Trưởng ban kiểm soát và chức danh thành viên Ban kiểm soát ABIC.

Thảo luận và đánh giá hoạt động của Công ty, ý thức tuân thủ pháp luật, điều lệ công ty và các quy định nội bộ của ABIC 09 tháng đầu năm 2025.

Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát, kiểm tra giám sát và hoàn thiện báo cáo soát xét báo cáo tài chính ABIC bán niên năm 2025..


Triển khai chương trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát các tháng còn lại trong năm 2025.

✓ Ngày 04/12/2025 ban kiểm soát họp:

+ Bầu Trưởng ban kiểm soát, bàn giao chức danh Trưởng ban kiểm soát kèm theo các tài liệu liên quan và các nhiệm vụ đang thực hiện, các nhiệm vụ tiếp theo chức trách của Ban kiểm soát.

+ Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát.

+ Đánh giá tình hình hoạt động của Ban kiểm soát 11 tháng năm 2025.

+ Triển khai các chương trình công tác của Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của năm 2025. 

- Thực hiện các báo cáo của Ban kiểm soát với Đại hội đồng Cổ đông, Agribank...

- Ngoài ra còn thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

- Phối hợp và kết hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Các ban, phòng nghiệp vụ Trụ sở chính và các chi nhánh trực thuộc trong quá trình kiểm tra giám sát để hoàn thành nhiệm vụ; phối hợp chặt chẽ với các thành viên trong Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra, giám sát để hoàn thành nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

- Công tác Công đoàn năm 2025: Từ tháng 8/2025 được giao phụ trách CĐCS ABIC, trong tháng 11/2025 trực tiếp chỉ đạo ĐH CĐCSTV toàn hệ thống thực hiện Đại hội theo yêu cầu của CĐ Agribank và đến ngày 14/11/2025 đã cùng Ban thường vụ và các bộ phận liên quan tổ chức thành công Đại hội Đại biểu CĐCS ABIC...; Phối hợp cùng với chuyên môn thành lập đoàn công tác đi thăm hỏi, động viên một số TĐL Agribank ảnh hưởng bởi bão lụt cũng như trình HĐTQ trích quỹ phúc lợi để hỗ trợ cán bộ, người thân ABIC bị ảnh hưởng Bão lụt..

- Tham gia và cùng Ban thường vụ, BCH Công đoàn cơ sở ABIC thực hiện chức trách, vai trò đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ cho đoàn viên Công đoàn một cách tốt nhất.

Trong mọi công việc luôn có tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành tốt công việc được giao. Trong quá trình công tác không để xảy ra sai sót về chuyên môn nghiệp vụ để ảnh hưởng đến uy tín của Công ty. Thông qua việc thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao đã có những kiến nghị với HĐQT, Tổng giám đốc góp phần hoàn thiện về cơ chế, tổ chức mạng lưới...trong các hoạt động của Công ty. Tôi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Trưởng ban kiểm soát phân công và hoàn thành tốt nhiệm vụ của thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông giao./.

**NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ**



**Nguyễn Ngọc Kiên**

**BAN KIỂM SOÁT**

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**Báo cáo kết quả hoạt động của Thành viên Ban kiểm soát  
Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp**

Căn cứ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam (ABIC); Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ABIC.

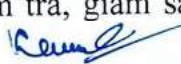
Tôi: Kiều Gia Quý - Thành viên Ban kiểm soát (được bầu vào Ban kiểm soát ABIC từ ngày 27/06/2024 đến nay). Căn cứ Thông báo số 2315/PC-ABIC-BKS ngày 28/6/2024 và Quyết định số 5050/PC-ABIC-BKS ngày 23/12/2025 của Trưởng Ban kiểm soát ABIC về phân công nhiệm vụ của Ban kiểm soát ABIC; Tôi xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, công việc được phân công năm 2025 như sau:

**1. Nhiệm vụ được phân công**

**Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 04/12/2025:**

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tham gia các hội nghị sơ kết, tổng kết, thi đua....
- Phối hợp với thành viên Ban kiểm soát chuyên trách Nguyễn Ngọc Kiên, theo dõi, lập và trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm; Dự thảo báo cáo thẩm định báo cáo tài chính để trình Đại hội đồng cổ đông.
- Phối hợp với thành viên Ban kiểm soát chuyên trách Nguyễn Ngọc Kiên theo dõi, giám sát các hoạt động tại Trụ sở chính Công ty và các chi nhánh ABIC có trụ sở, địa bàn hoạt động từ tỉnh Hà Tĩnh trở ra Phía bắc Việt Nam.
- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và các công việc khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

**Từ ngày 05/12/2025 đến nay:**

- Phối hợp Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách Nguyễn Ngọc Kiên theo dõi, giám sát, lập báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính 06 tháng và cả năm. Dự thảo báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính để trình Đại hội đồng cổ đông.
- Phối hợp Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách Nguyễn Ngọc Kiên theo dõi, giám sát hoạt động của các Chi nhánh ABIC: Lào Cai, Sơn La, Phú Thọ, Thái Nguyên, Hà Nội, Thăng Long, Hải Phòng, Nam Định, Thanh Hóa, Nghệ An, Thừa Thiên Huế và các chi nhánh ABIC được thành lập mới, chia tách có trụ sở, địa bàn hoạt động từ Thành phố Huế trở ra các tỉnh phía Bắc Việt Nam.
- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và các công việc khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát. 

## 2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao

Tôi đã thực hiện đúng, đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn được Trưởng Ban kiểm soát phân công theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát ABIC.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp Ban kiểm soát tổ chức trong năm (05/05 lần) cụ thể như sau:

✓ Ngày 13/03/2025 Ban kiểm soát họp:

+ Thông báo tình hình và kết quả hoạt động của ABIC 02 tháng đầu năm 2025  
+ Thông báo kết quả hoạt động kinh doanh Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp năm 2024.

+ Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

+ Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát kiểm tra giám sát và chuẩn bị cho báo cáo của Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội đồng cổ đông năm 2025

+ Chuẩn bị chương trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát sau đại hội cổ đông thường niên 2025.

+ Các thành viên Ban kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động của từng thành viên.

✓ Ngày 15/05/2025 Ban kiểm soát họp:

+ Thông qua kết quả hoạt động của từng thành viên Ban kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.

+ Thông qua dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc năm 2024.

+ Thông qua Báo cáo Thẩm định Báo cáo Tài chính ABIC năm 2024.

+ Lập báo cáo của Ban kiểm soát phục vụ công tác lập báo cáo thường niên 2024.

+ Thông qua dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông Công ty năm 2025 thông qua.

+ Thông qua nội dung tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán và tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính ABIC năm 2025 trình Đại hội đồng cổ đông.

+ Triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động và kiểm tra giám sát năm 2025


✓ Ngày 17/09/2025 ban kiểm soát họp:

+ Thông qua kết quả HĐKD 08 tháng đầu năm 2025 của ABIC, đánh giá kết quả hoạt động của Công ty, hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc 08 tháng đầu năm 2025.

+ Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát 08 tháng đầu năm 2025.

+ Công tác giám sát và lập Báo cáo tài chính bán niên năm 2025.

+ Triển khai hoạt động của Ban kiểm soát các tháng còn lại năm 2025.

✓ Ngày 09/10/2025 ban kiểm soát họp: 

+ Thông báo sơ bộ kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh của ABIC 09 tháng đầu năm 2025, đánh giá kết quả hoạt động của Công ty, hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc 09 tháng đầu năm 2025.

+ Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát 09 tháng đầu năm 2025.

+ Công tác nhân sự Ban kiểm soát, xem xét đơn từ nhiệm Trưởng ban kiểm soát và chức danh thành viên Ban kiểm soát ABIC.

Thảo luận và đánh giá hoạt động của Công ty, ý thức tuân thủ pháp luật, điều lệ công ty và các quy định nội bộ của ABIC 09 tháng đầu năm 2025.

Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát, kiểm tra giám sát và hoàn thiện báo cáo soát xét báo cáo tài chính ABIC bán niên năm 2025..

Triển khai chương trình kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát các tháng còn lại trong năm 2025.

✓ Ngày 04/12/2025 Ban kiểm soát họp:

+ Bầu Trưởng ban kiểm soát, bàn giao chức danh Trưởng ban kiểm soát kèm theo các tài liệu liên quan và các nhiệm vụ đang thực hiện, các nhiệm vụ khác theo chức trách của Ban kiểm soát.

+ Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát.

+ Đánh giá tình hình hoạt động của Ban kiểm soát 11 tháng năm 2025.

+ Triển khai các chương trình công tác của Ban kiểm soát trong thời gian còn lại của năm 2025.

- Thực hiện các báo cáo của Ban kiểm soát với Đại hội đồng Cổ đông, Agribank...

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng Ban kiểm soát.

- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các Ban, Phòng nghiệp vụ tại Trụ sở chính và các chi nhánh trực thuộc trong quá trình kiểm tra, giám sát để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trong năm 2025 tôi đã thực hiện phối hợp chặt chẽ với các thành viên trong Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra, giám sát để hoàn thành nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Tôi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ do Trưởng Ban kiểm soát phân công và hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ của Thành viên Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông giao.

Kính báo cáo./.

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**



**Kiêu Gia Quý**

Số: 380 /TT-ABIC-BKS

Hà Nội, ngày 01 tháng 6 năm 2026

## TỜ TRÌNH

Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

### Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp;

Thực hiện theo văn bản số 11669/NHNo-ĐT ngày của Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT VN ngày 31/12/2015 V/v: Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính; Văn bản số 8197/NHNo-TCKT ngày 15/05/2026 của Agribank về việc triển khai kiểm toán độc lập báo cáo tài chính giai đoạn 2026-2027,

Để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty ABIC như sau:

#### 1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Là công ty kiểm toán độc lập, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;
- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và có kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính trong lĩnh vực Bảo hiểm, Tài chính, Ngân hàng và Chứng khoán theo các quy định của Luật kế toán, Chuẩn mực kế toán, Hệ thống kế toán Việt Nam;
- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty ABIC yêu cầu.

#### 2. Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Căn cứ tiêu chí để lựa chọn đơn vị kiểm toán nêu trên Ban Kiểm soát đề xuất: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cung cấp các dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty ABIC.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và quyết nghị./.

#### Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT; BKS;
- Lưu: VP, BKS.

T/M BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN  
  
Nguyễn Văn Quyết



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**CÔNG TY CP BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP**

Địa chỉ: T6 Nhà 29T1, Hoàng Đạo Thúy - Yên Hòa - Hà Nội

Điện thoại: (024) 6299.0055 - Fax: (024) 6258.0055

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2026



## PHIẾU BIỂU QUYẾT

Tên cổ đông:

Tên người đại diện cổ đông:

Số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện): *cổ phần*

Số phiếu biểu quyết: *phiếu*

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2026			
2	Thông qua kết quả kinh doanh năm 2025 và phê chuẩn Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán			
3	Thông qua báo cáo quyết toán ngân sách của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025			
4	Thông qua báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025			
5	Phê duyệt các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026			
6	Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026			
7	Thông qua báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty			
8	Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện đề án chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và đề xuất Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030			
9	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ năm 2026			
10	Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026			

**Ghi chú:** Cổ đông đánh dấu "X" hoặc "√" vào ô lựa chọn tương ứng.

**CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**CÔNG TY CP BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP**

Địa chỉ: T6 Nhà 29T1, Hoàng Đạo Thúy - Yên Hòa - Hà Nội

Điện thoại: (024) 6299.0055 - Fax: (024) 6258.0055

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2026



## THẺ CỔ ĐÔNG

Tên cổ đông:

Tên người đại diện cổ đông:

Số cổ phần sở hữu (hoặc đại diện): *cổ phần*

Số phiếu biểu quyết: *phiếu*

*9*

Số: /NQ-ABIC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung, văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Kinh doanh Bảo hiểm năm 2022, văn bản sửa đổi bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) năm 2023 và Phụ lục sửa đổi Điều lệ năm 2023 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2025;

Căn cứ Biên bản kiểm phiếu, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của ABIC được tổ chức ngày 25/6/2026 tại Hà Nội,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2026 (Chi tiết tại Báo cáo số .../BC-ABIC-HĐQT ngày .../6/2026)**

1.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, mục tiêu và giải pháp kinh doanh năm 2026.

1.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ ... số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 2. Thông qua kết quả kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán (Chi tiết tại Tờ trình số .../TT-ABIC-HĐQT ngày .../6/2026)**

2.1. Đại hội nhất trí thông qua kết quả kinh doanh năm 2025 và phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025 (VNĐ)	Thực hiện 2025 (VNĐ)	Thực hiện /Kế hoạch 2025 (%)	Tăng trưởng so với năm 2024 (%)
I	<b>Doanh thu kinh doanh bảo hiểm</b>	<b>2.650.000.000.000</b>	<b>2.791.290.886.423</b>	<b>105,3</b>	<b>14,8</b>
1	Phí bảo hiểm gốc	2.490.000.000.000	2.627.022.351.034	105,5	14,2
2	Phí nhận tái bảo hiểm	160.000.000.000	164.268.535.389	102,7	26,2
II	<b>Doanh thu đầu tư tài chính</b>	<b>140.000.000.000</b>	<b>153.413.090.287</b>	<b>109,6</b>	<b>2,3</b>
III	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>315.000.000.000</b>	<b>318.839.355.659</b>	<b>101,2</b>	<b>24,5</b>

Ghi chú: Các chỉ tiêu khác chi tiết trong Tờ trình số ...ngày ... của HĐQT ABIC.

2.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ ... số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 3. Thông qua Báo cáo quyết toán ngân sách của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2025** (Chi tiết tại Tờ trình số .../TT-ABIC-HĐQT ngày .../6/2026)

3.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua quyết toán ngân sách năm 2025 của HĐQT và Ban kiểm soát như sau:

- Chi trả thù lao cho thành viên HĐQT và thành viên BKS không chuyên trách: 348.000.000 đồng

- Chi phí hoạt động khác của HĐQT, BKS và các Ban thuộc HĐQT: 3.226.316.781 đồng

- Kinh phí chưa sử dụng là: 5.147.555.878 đồng không chuyển tiếp năm sau, thực hiện hoàn nhập vào kết quả kinh doanh năm 2025.

3.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ ... số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024 và phương án sử dụng, phân phối lợi nhuận năm 2025** (chi tiết tại Tờ trình số .../TT-ABIC-HĐQT ngày .../6/2026)

4.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua kết quả thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2024, cụ thể như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	<b>Tổng Lợi nhuận còn lại chưa phân phối đến 31/12/2024</b>	<b>319.656.160.319</b>	
2	<b>Các khoản đã chi trong năm 2025</b>	<b>205.552.235.000</b>	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	-	Không trích theo Nghị quyết 482/NĐ-ABIC-ĐHĐCĐ 26/06/2025
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	59.584.825.000	
2.3	Trích quỹ thưởng quản lý điều hành (Bao gồm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng)	1.188.000.000	Theo Nghị quyết 482/NĐ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025
2.4	Trả cổ tức bằng cổ phiếu 20%/01CP	144.779.410.000	Theo Nghị quyết 482/NQ-ABIC-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2025 chênh lệch 4.090.000 đồng do làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ
3	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối (3=1+2)</b>	<b>114.103.925.319</b>	

4.2. Đại hội nhất trí thông qua kết quả lợi nhuận năm 2025 đã thực hiện:

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)	Ghi chú
a	Lợi nhuận kế toán năm 2025	318.839.355.659	
b	Chi phí thuế TNDN hiện hành	64.531.382.106	
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (a-b)	254.307.973.553	
2	Các khoản đã hạch toán trong năm 2025 theo quy định	12.715.398.678	
	- Trích Quỹ dự trữ bắt buộc năm 2025 (5%/LNST)	12.715.398.678	<p>Quỹ dự trữ bắt buộc trích tối đa 10% vốn điều lệ là 1.013.476.320.000đồng *0.1=101.347.632.000 đồng;</p> <p>Thời điểm 31/12/2024 số dư đã trích quỹ này là 72.391.750.000 đồng;</p> <p>Trong năm 2025 trích thêm 12.715.398.678 đồng, đến 31/12/2025 Quỹ dự trữ bắt buộc là 85.107.148.678 đồng.</p>
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2025 sau trích quỹ dự trữ bắt buộc (3)=(1)-(2)	241.592.574.875	
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối các năm trước năm 2025 chuyển sang	114.103.925.319	
5	Điều chỉnh Lợi nhuận 2024 theo Quyết định kiểm tra của Chi Cục thuế Doanh nghiệp lớn.	565.462.000	<p>Căn cứ QĐ 976/QĐ-DNL ngày 20/08/2025 của Chi Cục thuế Doanh nghiệp lớn, ABIC điều chỉnh tăng thuế TNDN, thuế GTGT phải nộp thêm vào ngân sách là 565.462.000 đồng -&gt; Giảm lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2024</p>
6	<b>Tổng Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (6)=(3)+(4)-(5)</b>	<b>355.131.038.194</b>	

NG  
 P  
 O  
 SANG  
 (C)

4.3. Đại hội nhất trí thông qua phương án phân phối lợi nhuận còn lại:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Căn cứ phân phối
1	<b>Tổng Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối 2025</b>	<b>355.131.038.194</b>	
2	<b>Dự kiến phân phối</b>	<b>218.546.448.000</b>	
2.1	Quỹ đầu tư phát triển	-	Không trích thêm do số dư đến 31/12/2025 là 273.653.778.964 đồng
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.525.000.000	Vận dụng điểm b khoản 2 Điều 25 Luật 68/2025/QH15 ngày 14/06/2025 và điểm b khoản 2 điều 29 Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025
	<i>Trích quỹ phúc lợi</i>	<i>26.610.000.000</i>	Tỷ lệ 40%
	<i>Trích quỹ khen thưởng</i>	<i>39.915.000.000</i>	Tỷ lệ 60%
2.3	Trả cổ tức tỷ lệ 15%/01 cổ phần (ưu tiên hình thức chi trả bằng cổ phiếu trong trường hợp đáp ứng được quy định của pháp luật; trường hợp không đáp ứng quy định của pháp luật thì chi trả bằng tiền mặt)	152.021.448.000	Số CP hiện đang lưu hành 101.347.632 CP
3	<b>Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối</b>	<b>136.584.590.194</b>	

**Ghi chú:**

- Về hình thức chi trả cổ tức tỷ lệ 15%/01 cổ phần tại mục 3: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao Hội đồng Quản trị chủ động quyết định hình thức chi trả cổ tức (bằng cổ phiếu hoặc bằng tiền) theo phương án chi tiết tại Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm tờ trình này.

- Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối sẽ bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện tăng vốn điều lệ để đáp ứng cơ cấu cổ đông theo Luật kinh doanh bảo hiểm và phương án chia cổ tức bằng cổ phiếu do việc làm tròn cổ phiếu và xử lý cổ phiếu lẻ nếu đáp ứng quy định của pháp luật.

- Lý do để lại lợi nhuận chưa phân phối:

+ Tăng năng lực tài chính, tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao hiệu quả trong hoạt động kinh doanh của ABIC.

+ Đảm bảo an toàn tài chính cho các năm sau khi có rủi ro bất thường xảy ra

4.4. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 5. Phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026** (Chi tiết tại Tờ trình số .../TT-ABIC-HĐQT ngày .../6/2026)

5.1. Đại hội nhất trí thông qua chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026 trên một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- 1/. Doanh thu kinh doanh bảo hiểm: 3.100 tỷ đồng.
- 2/. Doanh thu đầu tư tài chính: 180 tỷ đồng.
- 3/. Lợi nhuận trước thuế: tối thiểu 350 tỷ đồng.
- 4/. Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE): tối thiểu 15%/năm.
- 5/. Cổ tức: tối thiểu 15%/1 cổ phần.

5.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 6. Phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2026** (Chi tiết tại Tờ trình số .../TT-ABIC-HĐQT ngày .../6/2026)

6.1 Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 nhất trí phê duyệt kế hoạch ngân sách, tiền lương, thù lao và lợi ích khác của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026. Cụ thể như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao (đồng/tháng)
<b>1</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	
1.1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty
1.2	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	15.000.000
1.3	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty
1.4	Thành viên HĐQT chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty
1.5	Thành viên HĐQT không chuyên trách	12.000.000
<b>2</b>	<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>	
2.1	Trưởng BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty
2.2	Trưởng BKS không chuyên trách	14.000.000
2.3	Thành viên BKS chuyên trách	Hưởng lương và lợi ích khác theo qui định của Công ty
2.4	Thành viên BKS không chuyên trách	8.000.000

Đối với các chức danh chuyên trách: Mức cụ thể ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.

- Chi phí hoạt động khác trong năm 2026: 0,3% doanh thu phí bảo hiểm gốc và doanh thu phí nhận tái.

6.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 7. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị** (Chi tiết tại Báo cáo số .../BC-ABIC-HĐQT ngày .../6/2026)

T. P. NG

7.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT. Đại hội đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2025 đã thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đại hội nhất trí với kế hoạch hoạt động của HĐQT Công ty năm 2026.

7.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 8. Thông qua Dự thảo Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030 của ABIC (Chi tiết tại Tờ trình số .../TT-ABIC-HĐQT ngày .../6/2026)**

8.1. Đại hội nhất trí đánh giá ABIC đã hoàn thành cơ bản các mục tiêu Chiến lược phát triển ABIC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 và nhất trí thông qua Dự thảo Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030. Đại hội phê duyệt mục tiêu cụ thể như sau:

(1) Doanh thu hoạt động kinh doanh bảo hiểm: tăng trưởng bình quân tối thiểu 10,8%/năm so với năm 2025.

(2) Tỷ suất sinh lời bình quân ROE đạt tối thiểu 15%/năm; Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng bình quân tối thiểu 8,2%/năm so với năm 2025.

(3) Cổ tức chi trả tối thiểu 15%/năm.

(4) Dư nợ tín dụng của Agribank được bảo hiểm đạt tối thiểu 41,4%, trong đó:

+ Tỷ lệ dư nợ tín dụng khách hàng cá nhân được bảo hiểm (bằng sản phẩm Bảo an tín dụng) đạt tối thiểu 30%.

+ Tỷ lệ dư nợ tín dụng khách hàng doanh nghiệp được bảo hiểm đạt tối thiểu 60%.

(5) Về phát triển mạng lưới: Phát triển mạng lưới đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, phù hợp với định hướng phát triển hoạt động kinh doanh, đến năm 2030 có tối đa 35 chi nhánh.

(6) Về niêm yết cổ phiếu của ABIC (Mã cổ phiếu: ABI) trên sàn giao dịch chứng khoán chính thức: Xây dựng phương án đăng ký niêm yết cổ phiếu của ABIC trên sàn giao dịch chứng khoán chính thức đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ ABIC, dự kiến thực hiện trong năm 2027.

(7) Về mô hình hoạt động của ABIC: Lựa chọn mô hình Tổng Công ty/Holding trong giai đoạn 2026-2030 khi đủ điều kiện.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí giao Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo triển khai Chiến lược kinh doanh 05 năm giai đoạn 2026-2030.

8.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 9. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2025 (Chi tiết tại Báo cáo số .../BC-ABIC-BKS ngày .../6/2026)**

9.1. Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát công ty. Đại hội nhất trí đánh giá: Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Báo cáo của Ban kiểm soát đã đánh giá trung thực, chính xác tình hình hoạt động và kết quả tài chính của Công ty năm 2025.

9.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ ...% số cổ phần có quyền biểu quyết

của cổ đông dự họp.

**Điều 10. Phê duyệt Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty** (Chi tiết tại Tờ trình số .../TT-ABIC-BKS ngày .../6/2026)

10.1. Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty: Ủy quyền cho HĐQT quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập theo yêu cầu của cổ đông Agribank và tiêu chí lựa chọn của Ban Kiểm soát Công ty.

10.2. Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

**Điều 11.** Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp có hiệu lực kể từ ngày 25/6/2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 giao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm tổ chức thực hiện và giám sát có hiệu quả Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông ABIC;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Ban CSNS (để công bố TT);
- Lưu: TKPC, CSNS, VP TSC.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nguyễn Tiến Hải**